

TRUNG CỘNG MUỐN GÌ?

Bà Mụ Của Thế Kỷ Người Tàu

Nguyễn Bách Việt dịch

* Sau đây là một bản dịch của bài diễn văn được tin là của Trì Hạo Điền, Bộ trưởng Quốc phòng và Phó chủ tịch Ủy ban Quân Ủy Trung Ương. Ta không thể phối kiểm cách độc lập xem ai thiệt sự là tác giả của bài diễn văn này. Bài này đáng để đọc vì người ta tin rằng nó trình bày chiến lược của đảng Cộng sản Tàu trong việc phát triển nước Tàu. Bài này biện minh những lý lẽ cần thiết cho Tàu dùng cuộc chiến tranh sinh học để tiêu diệt dân Hoa Kỳ và chuẩn bị cho Tàu chiếm nhiều thuộc địa rộng lớn trong tương lai. " Chiến Tranh Không Xa Chúng Ta Và Là Bà Mụ Của Thế Kỷ Người Tàu " được đăng vào ngày 15 tháng 02 năm 2005 trên mạng điện tử www.peacehall.com và được đăng trên mạng điện tử www.boxun.com ngày 23 tháng 04 năm 2005. Bài diễn văn này và một bài diễn văn liên hệ, " Cuộc Chiến Đang Gần Chúng Ta " đã được phân tích trong tờ Epoch Times với bài nguyên bản " Trò Chơi Đến Cùng Của Đảng Cộng Sản Tàu : Chiến Tranh Nguyên Tử Và Sinh Hóa ".

* * * * *

Chiến Tranh Không Xa Chúng Ta Và Là Bà Mụ Của Thế Kỷ Người Tàu

Cán bộ lãnh đạo Cộng sản Tàu biện minh những lý lẽ cần thiết để hủy diệt dân Mỹ

*** Trì Hạo Điền**

Các đồng chí,

Ngày hôm nay tôi rất là phấn khởi, bởi vì cuộc thăm dò ý kiến rộng lớn trên mạng điện tử Sina.com đã được thực hiện, cho thấy là thế hệ kế tiếp của chúng ta đầy hứa hẹn và chính nghĩa của đảng chúng ta sẽ được tiếp tục tiến hành. Trong việc trả lời cho câu hỏi " Chúng ta sẽ bắn vào những phụ nữ, trẻ em và tù nhân chiến tranh ", hơn 80 % người trả lời rất tích cực, vượt quá những sự kỳ vọng của chúng ta (1).

Hôm nay tôi muốn tập trung vào lý do tại sao chúng ta yêu cầu Sina.com mở cuộc thăm dò ý kiến trên mạng điện tử này trong dân chúng ta. Bài nói chuyện hôm nay

của tôi là phần tiếp nối của bài phát biểu kỳ trước của tôi (2), lúc đó tôi bắt đầu bằng một sự thảo luận về vấn đề " ba hòn đảo " (3), nhắc lại rằng 20 năm của khúc nhạc bình dị " hoà bình và phát triển " đã tới hồi chấm dứt, và kết luận rằng hiện đại hóa dưới sự yểm trợ của quân sự là chọn lựa duy nhất của nước Tàu trong bước kế tiếp. Tôi cũng nhắc nhở rằng chúng ta có quyền lợi sinh tử tại hải ngoại. Hôm nay, tôi sẽ nói chi tiết hơn vào hai vấn đề này.

Vấn đề trọng tâm của cuộc thăm dò ý kiến này là xem coi một người nào đó có nên bắn vào những phụ nữ, trẻ em và tù nhân chiến tranh, nhưng ý nghĩa thực sự của nó vượt qua cả nội dung của câu hỏi. Bề ngoài, chủ đích của chúng ta chính là đoán thử xem người Tàu có thái độ gì đối với chiến tranh : Nếu các người lính tương lai này không ngần ngại bắn giết ngay cả những người thường dân, thì theo lẽ tự nhiên, họ sẽ sẵn sàng gấp đôi và tàn ác gấp đôi khi giết những binh sĩ địch. Vì vậy, sự trả lời cho câu hỏi thăm dò ý kiến có thể phản ánh thái độ tổng quát của dân chúng về chiến tranh.

Tuy vậy, thực ra đây không phải là ý định chân thực của chúng ta. Mục đích của bộ Chính Trị Trung Ương Đảng trong việc thực hiện cuộc thăm dò ý kiến này là để tìm hiểu những suy nghĩ của dân chúng. Chúng ta đã muốn biết : Nếu công cuộc phát triển toàn cầu của nước Tàu sẽ cần thiết tạo ra những cái chết hàng loạt trong những nước thù địch thì dân chúng ta có yểm trợ tình huống này hay không ? Dân chúng sẽ ủng hộ hay chống đối lại việc này ?

Như mọi người đều biết, tư tưởng chính yếu của đồng chí Đặng Tiểu Bình (4) là " Phát triển là sự thật hiển nhiên ". Và đồng chí Hồ Cẩm Đào (5) cũng đã chỉ ra bằng cách lập đi lập lại và đồng tình rằng " sự phát triển là ưu tiên hàng đầu của chúng ta " mà không được lãng quên ngay trong một lúc. Nhưng có nhiều đồng chí có khuynh hướng hiểu chữ " phát triển " trong nghĩa hạn hẹp của nó, cho là nó chỉ giới hạn trong vấn đề phát triển nội địa. Quả thực là " việc phát triển " của chúng ta nói tới sự phục hưng mạnh mẽ của nước Tàu, mà dĩ nhiên không giới hạn trong vùng đất chúng ta đang có nhưng còn bao gồm cả toàn thế giới nữa.

Tại sao chúng ta lại làm như vậy ?

Cả hai đồng chí Lưu Hứa Quỳnh (6), một người là lãnh đạo của thế hệ già trong đảng chúng ta và đồng chí Hà Tân (7), một nhà chiến lược gia trẻ tuổi trong đảng, đã nhấn mạnh đi nhấn mạnh lý thuyết về sự dịch chuyển của trung tâm văn minh thế giới. Khẩu hiệu của chúng ta " phục sinh nước Tàu " dựa trên cách suy nghĩ căn bản của ý tưởng này. Các bạn có thể nhìn vào các báo chí và tạp chí xuất bản trong những năm vừa qua hay vô mạng điện tử để nghiên cứu hầu tìm ra ai là người đầu tiên đưa ra khẩu hiệu phục sinh đất nước. Đó chính là đồng chí Hà Tân. Các bạn có biết ai là Hà Tân không ? Ông ta có thể trông hung hăng và thô lỗ khi ông ta nói chuyện trước công chúng, với hai tay áo và ông quần xắn lên, nhưng viễn kiến lịch sử của ông ta là cả một kho tàng mà đảng chúng ta nên nuôi nấng, áp ủ.

Trong việc thảo luận đề tài này, chúng ta hãy đi từ khởi đầu.

Như mọi người đều biết, theo những quan điểm được tuyên truyền bởi những học giả phương Tây, thì toàn thể nhân loại bắt nguồn từ một bà mẹ ở Phi Châu. Vì vậy, không có chủng tộc nào có thể tự nhận là chủng tộc thượng đẳng. Tuy nhiên, theo sự nghiên cứu thực hiện bởi hầu hết các học giả Tàu, thì người Tàu khác những chủng tộc khác trên trái đất. Chúng ta không bắt nguồn ở Phi Châu. Thay vào đó, chúng ta bắt nguồn cách độc lập ở nước Tàu. Người Bắc Kinh tại Chu Khẩu Điểm mà chúng ta thân thuộc, tiêu biểu cho một giai đoạn tiến hóa của tổ tiên chúng ta. " Chương trình tìm kiếm những nguồn gốc của nền văn minh Tàu " hiện đang thực hiện trong nước chúng ta nhằm vào cuộc nghiên cứu bao hàm toàn diện và có hệ thống hơn, về nguồn gốc, tiến trình và sự phát triển của nền văn minh cổ đại Tàu. Chúng ta thường nói, " nền văn minh Tàu đã có một lịch sử năm ngàn năm ". Nhưng bây giờ, nhiều nhà chuyên môn tham dự trong cuộc nghiên cứu trong nhiều lãnh vực bao gồm khảo cổ học, văn hóa các dân tộc, và văn hóa khu vực đã đi tới sự đồng thuận là những khám phá mới như di chỉ văn hóa Hồng Sơn ở Đông Bắc, văn hóa Liangzhu ở tỉnh Triết Giang, những tàn tích Kim Sa Giang ở tỉnh Tứ Xuyên, và địa điểm văn hóa của hoàng đế Yongzhou Shun ở tỉnh Hồ Nam tất cả là bằng chứng đầy thuyết phục của sự tồn tại nền văn minh ban đầu của nước Tàu, và họ chứng minh rằng riêng chỉ lịch sử nông nghiệp trồng lúa của nước Tàu có thể truy nguồn xa từ 8000 tới 10000 năm. Cái này phản bác lại ý tưởng của " năm ngàn năm văn minh của người Tàu " Vì vậy, chúng ta có thể quả quyết rằng chúng ta là sản phẩm của những cội rễ có văn hóa hơn một triệu năm, văn minh và tiến bộ hơn mười ngàn năm, một quốc gia cổ đại gồm năm ngàn năm, và là một thực thể người Tàu riêng biệt gồm hai ngàn năm. Đây là nước Tàu mà tự gọi mình " con cháu của Yan và Huang ", nước Tàu mà chúng ta hành diện. Hitler của nước Đức đã từng có lần khoác lác rằng chủng tộc Đức là chủng tộc siêu đẳng trên trái đất, nhưng sự thực đất nước của chúng ta còn siêu đẳng hơn Đức.

Trong suốt chiều dài lịch sử của chúng ta, dân chúng ta đã dần trải qua suốt tới Châu Mỹ và những vùng dọc theo vành đai Thái Bình Dương, và họ trở thành người Da Đỏ tại Mỹ Châu và những nhóm chủng tộc Đông Á ở Nam Thái Bình Dương.

Tất cả chúng ta biết điều đó dựa vào những bằng chứng về sự siêu việt của nước chúng ta, trong thời thịnh đạt, lớn mạnh của nhà Đường nền văn minh của chúng ta nhất thế giới. Chúng ta đã là trung tâm văn minh của thế giới, và không có nền văn minh khác trên thế giới có thể so sánh với nền văn minh của chúng ta. Sau này, bởi vì sự tự mãn của chúng ta, vì đầu óc hạn hẹp, và tự đóng cửa của nước ta, chúng ta đã bị vượt qua bởi nền văn minh Tây Phương, và trung tâm của thế giới đã bị dịch chuyển sang phía Tây.

Trong việc xem xét lại lịch sử, có thể có người hỏi : Trung tâm văn minh của thế giới sẽ dịch chuyển trở lại nước Tàu chăng ?

Đồng chí Hà Tân đưa câu hỏi này vào trong bản báo cáo của ông ta gửi tới Ủy Ban Trung Ương năm 1988 : Nếu sự kiện là trung tâm lãnh đạo của thế giới đã

nằm ở Âu Châu vào thế kỷ thứ 18, và sau này dịch chuyển tới Hoà Kỳ trong giữa thế kỷ 20, rồi thì trong thế kỷ 21 này, trung tâm lãnh đạo của thế giới sẽ dịch chuyển tới phía Đông của hành tinh chúng ta. Và, " phía Đông " dĩ nhiên chính là ám chỉ tới nước Tàu.

Quả thực, đồng chí Lưu Hứa Quỳnh đã đưa ra những quan điểm tương tự trong đầu thập niên 1980. Dựa trên một sự phân tích lịch sử, ông ta đã chỉ ra là trung tâm của văn minh thế giới đang dịch chuyển. Nó đã dịch chuyển từ Phương Đông tới Tây Âu và sau này là tới Hoa Kỳ ; bây giờ nó đang dịch chuyển trở lại tới Phương Đông. Vì vậy, nếu chúng ta nói tới thế kỷ 19 là thế kỷ của nước Anh, và thế kỷ 20 là thế kỷ của Hoa Kỳ, thì thế kỷ 21 sẽ là thế kỷ của nước Tàu.

Thông hiểu tận tình định luật lịch sử này và để chuẩn bị chào đón sự xuất hiện của thế kỷ của nước Tàu chính là sứ mạng lịch sử của đảng chúng ta. Như mọi người chúng ta biết, vào cuối thế kỷ vừa qua, chúng ta đã xây dựng bàn thờ cho thế kỷ của nước Tàu ở Bắc Kinh. Vào ngay lúc tân thiên niên kỷ đang đến, bộ phận lãnh đạo tập thể của Ủy Ban Trung Ương Đảng đã tập hợp ở đó để có một cuộc hội họp lớn, giương cao những ngọn đuốc của Chu Khẩu Điếm, để tự mình tuyên thệ chuẩn bị chào đón sự khởi đầu của thế kỷ nước Tàu. Chúng ta đang làm việc này để tuân theo định luật của lịch sử và khơi mào cho sự thực thi thế kỷ của nước Tàu như là mục đích của những nỗ lực của đảng ta.

Sau đó, trong báo cáo chính trị của Quốc Hội Toàn Quốc lần thứ 16 của đảng, chúng ta đã xác minh rằng sự phục sinh đất nước là đối tượng lớn lao của chúng ta và chỉ ra rõ ràng trong hiến pháp mới của đảng ta rằng đảng chúng ta là người tiên phong của nhân dân Tàu. Tất cả những bước này đã đánh dấu một sự phát triển chính yếu trong chủ nghĩa Mác-Xít. phản ánh sự can đảm và khôn ngoan của đảng ta. Như tất cả chúng ta biết, Mác và những người theo Mác đã không bao giờ giao cho bất cứ đảng cộng sản nào làm một người tiên phong của một lớp người nào đó ; Mác cũng không nói rằng sự phục sinh đất nước có thể dùng như là một khẩu hiệu của một đảng cộng sản. Ngay đến đồng chí Mao Trạch Đông, một người anh hùng quốc gia đầy can đảm, cũng chỉ giữ cao ngọn cờ " cuộc cách mạng vô sản toàn cầu ", ngay cả đồng chí ấy đã không có can đảm để cho quảng bá công khai mạnh mẽ nhất khẩu hiệu phục sinh đất nước.

Chúng ta phải chào đón sự xuất hiện của thế kỷ nước Tàu bằng cách giữ cao ngọn cờ phục sinh đất nước. Chúng ta phải chiến đấu cho việc phục sinh của thế kỷ nước Tàu ra sao ? Chúng ta phải mượn những kinh nghiệm quý báu trong lịch sử nhân loại bằng cách lợi dụng những thành quả nổi bật của văn minh nhân loại và rút ra những bài học từ những cái đã xảy ra cho những nhóm dân tộc khác.

Những bài học này bao gồm sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản ở cựu Liên Xô và Đông Âu, cũng như sự thất trận của Đức và Nhật Bản trong quá khứ. Mới đây đã có nhiều sự thảo luận về những bài học của sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản ở cựu Liên Xô và các nước Đông Âu, vì vậy, tôi sẽ không nhắc chúng ở đây. Hôm nay, tôi muốn nói về những bài học của Đức và Nhật Bản.

Như tất cả chúng ta biết, Đức Quốc Xã cũng đã đặt nhiều quan tâm tới chuyện giáo dục dân chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Đảng Quốc Xã và chính quyền đã tổ chức và thiết lập nhiều cơ quan giáo dục và tuyên truyền như " Nha Hướng Dẫn Tuyên Truyền Quốc Gia ", " Bộ Tuyên Truyền và Giáo Dục Quốc Gia ", " Nha Giám Sát về Giáo Dục và Nghiên Cứu Quan Điểm Thế Giới ", và " Văn Phòng Thông Tin ", tất cả nhằm vào việc thẩm thấu vô đầu óc dân chúng, từ tiểu học tới đại học ý tưởng rằng dân tộc Đức là những người siêu đẳng, và thuyết phục dân chúng rằng sứ mạng lịch sử của dòng giống Arian là sẽ trở thành " những chúa tể của trái đất ", rằng " cai trị khắp thế giới ". Lúc đó, người Đức đã đoàn kết nhiều hơn chúng ta ngày nay.

Tuy nhiên, người Đức đã bị đánh bại cách vô cùng nhục nhã, cùng với đồng minh của nó là Nhật Bản. Tại sao ? Chúng ta đã đi tới vài kết luận tại những buổi hội thảo của Bộ Chính Trị, trong đó chúng ta đã tìm kiếm những định luật điều khiển những sự thăng trầm của những nước hùng cường, và cố gắng phân tích sự phát triển nhanh lẹ của Đức và Nhật Bản. Khi chúng ta đã quyết định phục sinh nước Tàu đặt trên khuôn mẫu của nước Đức, chúng ta không được lập lại những lỗi lầm họ đã mắc phải.

Đặc biệt, sau đây là những nguyên nhân cơ bản khiến họ bị thất trận : Trước hết, họ đã có quá nhiều kẻ thù cùng một lúc, trong khi đó họ đã lại không tuân thủ nguyên tắc loại bỏ những kẻ thù cùng một lúc ; kế đến, họ đã quá hăng tiết, thiếu kiên nhẫn và sự kiên trì cần thiết để đạt những thành quả lớn lao ; thứ ba, khi tới lúc cần tàn ác thì họ lại trở thành quá mềm yếu, Vì vậy tạo ra những khó khăn rắc rối mà sau này tái xuất hiện cho họ.

Chúng ta hãy giả thiết là vào lúc đó Đức và Nhật đã có thể giữ cho Hoa Kỳ trung lập và đã đánh một cuộc chiến kéo dài từng bước một trên mặt trận ở Liên Xô. Nếu họ đã thi hành kế sách này, đã kéo dài được thời gian để tiến triển việc nghiên cứu, ngay cả thành công trong việc đạt được kỹ thuật vũ khí nguyên tử và hỏa tiễn, và rồi dùng chúng để bất ngờ phóng ra những cuộc tấn công chống lại Hoa Kỳ và Liên Xô, thì Hoa Kỳ và Liên Xô sẽ không thể tự bảo vệ mình được và sẽ phải đầu hàng. Đặc biệt Nước Nhật nhỏ bé, đã mắc một sai lầm quá cỡ khi phóng ra cuộc tấn công vụng trộm vào Trân Châu Cảng. Cuộc tấn công này đã không đánh được những phần quan trọng của Hoa Kỳ. Thay vì vậy, nó kéo Hoa Kỳ vào cuộc chiến, vào hàng ngũ những kẻ đào mồ chôn Đức Quốc Xã và Nhật.

Dĩ nhiên, nếu họ đã không tự gây ra ba lỗi lầm này và chiến thắng cuộc chiến, lịch sử đã được viết theo một cách khác. Nếu là như vậy, nước Tàu sẽ không ở trong tay chúng ta. Nhật Bản có lẽ đã di chuyển thủ đô của họ tới nước Tàu và cai trị khắp nước Tàu. Sau đó, nước Tàu và khắp Á Châu dưới sự cai trị của của Nhật sẽ thực thi đầy đủ sự khôn ngoan của Phương Đông, sẽ chiếm Phương Tây đang cai trị bởi Đức và sẽ thống nhất toàn thế giới. Dĩ nhiên, giả thiết này không có thực. Thôi không lạc đề thêm nữa.

Như thế, lý do cơ bản cho những sự thất trận của Đức và Nhật là do lịch sử đã không đặt để họ là những " chúa tể của trái đất ", xét cho cùng ra, vì họ là như

vậy, họ không phải là chủng tộc siêu đẳng nhất.

Bề ngoài, khi so sánh, nước Tàu ngày nay có sự tương đồng đáng kinh sợ như là Đức xưa kia. Cả hai đều coi mình là những chủng tộc siêu đẳng nhất ; cả hai có một lịch sử bị bóc lột bởi những thế lực ngoại quốc, vì vậy muốn báo thù ; cả hai có truyền thống tôn thờ giới lãnh đạo của mình ; cả hai cảm thấy là họ thiếu trầm trọng không gian sinh sống ; cả hai giờ cao hai ngọn cờ chủ nghĩa dân tộc và xã hội và tự nhận mình như là " xã hội chủ nghĩa có tinh thần dân tộc " ; cả hai tôn thờ " một nước, một đảng, một lãnh tụ, và một học thuyết "

Tuy nhiên, nếu chúng ta thực sự làm một sự so sánh giữa Đức và Tàu, thì như đồng chí Giang Trạch Dân nhận xét, Đức chỉ là " những đứa trẻ con " – quá tầm thường để được so sánh. Dân số của Đức lớn bao nhiêu ? Lãnh thổ Đức to lớn ra sao ? Và lịch sử của Đức dài được bao lâu ? Chúng ta đã loại bỏ tám triệu quân Quốc Dân Đảng chỉ trong vòng 3 năm. Bao nhiêu quân thù mà người Đức đã giết ? Họ nắm quyền lực chỉ trong một thời gian ngắn ngủi nhiều hơn 12 năm một chút trước khi họ tan biến, trong khi chúng ta vẫn tràn đầy năng lực sau khi cai trị hơn 80 năm. Dĩ nhiên lý thuyết của chúng ta về sự chuyển dịch trung tâm văn minh thế giới thâm sâu hơn lý thuyết " các chúa tể trái đất " của Hitler. Nền văn minh của chúng ta thâm sâu và rộng lớn đã xác định rõ ràng chúng ta khôn ngoan hơn họ nhiều.

Người Tàu của chúng ta khôn ngoan hơn người Đức bởi vì, một cách cơ bản, chủng tộc chúng ta siêu việt hơn chủng tộc của họ. Thành ra, chúng ta có một lịch sử lâu dài hơn, nhiều người hơn, diện tích đất đai lớn hơn. Trên nền tảng này, tổ tiên chúng ta đã để lại cho chúng ta hai di sản chính yếu, đó là thuyết vô thần và sự thống nhất lớn lao. Chính Khổng Tử, người khai sáng văn hóa nước Tàu chúng ta, người cho chúng ta những di sản kế thừa này.

Hai di sản này xác định rằng chúng ta có một khả năng mạnh mẽ hơn để sinh tồn so với Phương Tây. Đó là lý do tại sao chủng tộc Tàu đã có thể thịnh vượng lâu dài. Cho dù thiên tai khốc liệt do thiên nhiên, do nhân tạo và những tai ương của đất nước ra sao, số mạng của chúng ta là " không bị đe dọa bởi trời, chôn bởi đất ". Đây là lợi thế của chúng ta.

Hãy lấy việc ứng phó với chiến tranh là một thí dụ. Lý do mà Hoa Kỳ tồn tại tới ngày hôm nay là do Hoa Kỳ chưa bao giờ nhìn thấy chiến tranh trên nội địa nước mình. Một khi các kẻ thù của Hoa Kỳ nhắm vào nội địa Hoa Kỳ, trước khi quốc hội Hoa Kỳ làm xong cuộc tranh luận và giao quyền cho tổng thống khai chiến, thì kẻ thù của Hoa Kỳ đã tiến tới thủ đô Washington rồi. Nhưng đối với chúng ta, chúng ta không phí phạm thời gian vào những trò trẻ con này. Đồng chí Đặng Tiểu Bình đã từng nói " bộ phận lãnh đạo của đảng lập tức ra những quyết định. Một khi quyết định đã được đưa ra, nó lập tức được thi hành. Không có phí phạm thời gian vào những việc vụn vặt như tại các nước tư bản. Đây là lợi thế của chúng ta ". Chế độ trung ương tập quyền dân chủ được xây dựng trên truyền thống thống

nhất vĩ đại. Mặc dù Đức Quốc Xã cũng đã nhấn mạnh vào chế độ trung ương tập quyền ở tầng cao cấp, họ chỉ tập trung vào quyền lực của những người điều hành đất nước, nhưng bỏ quên sự lãnh đạo tập thể của nhóm trung ương. Đó là lý do tại sao Hitler bị phản bội bởi nhiều người vào lúc cuối đời của ông ta, tạo ra sự suy yếu cơ bản khiến Đức Quốc Xã mất khả năng chiến đấu.

Cái làm chúng ta khác với Đức là chúng ta hoàn toàn vô thần. trong khi Đức chính yếu là một nước Công Giáo và Tin Lành. Hitler chỉ là nửa vô thần. Mặc dù Hitler cũng tin tưởng rằng những công dân bình thường có sự thông minh thấp, vì vậy những nhà lãnh đạo phải làm những quyết định, và mặc dầu dân Đức tôn thờ Hitler lúc đó, nhưng dân Đức đã không có truyền thống tôn thờ những nhà hiền nhân trên một căn bản rộng rãi. Xã hội Tàu chúng ta luôn luôn tôn thờ các nhà hiền triết là bởi vì chúng ta không tôn thờ bất cứ thần linh nào. Một khi tôn thờ một thần linh, bạn không thể đồng thời tôn thờ một cá nhân, trừ khi bạn công nhận cá nhân đó như là người đại diện cho vị thần kia, giống như những nước ở Trung Đông đang làm. Mặt khác, một khi bạn công nhận một cá nhân như là hiền nhân, dĩ nhiên bạn sẽ muốn ông ta là lãnh tụ của bạn, thay vì bạn giám sát và chọn lựa ông ta làm lãnh tụ. Đây là nền tảng của thể chế trung ương tập quyền dân chủ của chúng ta.

Tóm lại, chỉ có nước Tàu, chứ không phải nước Đức là lực lượng đáng tin tưởng trong công cuộc chống lại hệ thống dân chủ đặt nền tảng trên sinh hoạt nghị trường. Sự độc tài của Hitler ở Đức có lẽ không gì ngoài sai lầm thoáng qua của lịch sử.

Có lẽ bây giờ bạn đã hiểu tại sao chúng ta đã vừa quyết định quảng bá thêm cho chủ nghĩa vô thần. Nếu chúng ta để cho thần học Phương Tây vào nước Tàu và làm tâm hồn chúng ta trống vắng, nếu chúng ta để tất cả người Tàu lắng nghe lời Chúa và theo Chúa thì ai sẽ vâng phục, lắng nghe chúng ta và theo chúng ta ? Nếu những dân bình thường không tin đồng chí Hồ Cẩm Đào là một người lãnh đạo có khả năng, rồi thách thức quyền lực của đồng chí ấy và muốn giám sát đồng chí, nếu các tín đồ tôn giáo trong xã hội chúng ta đặt câu hỏi tại sao chúng ta là Thượng Đế lãnh đạo trong các nhà thờ, thì thử hỏi đảng chúng ta có thể tiếp tục lãnh đạo nước Tàu được không ?

Giấc mộng của nước Đức là trở thành " chúa tể của trái đất " đã bị thất bại, bởi vì trên hết, lịch sử đã không trao tặng sứ mạng vĩ đại này cho họ. Nhưng ba bài học kinh nghiệm của nước Đức là những thứ chúng ta phải ghi nhớ trong khi chúng ta hoàn tất sứ mạng lịch sử của chúng ta và phục sinh nòi giống chúng ta. Ba bài học đó là : Giữ chặt khoảng không gian sinh sống của đất nước, giữ chặt sự kiểm soát của đảng trên toàn đất nước, và giữ chặt đường lối tổng quát nhắm vào việc trở thành " người chúa tể của trái đất ".

Kể, tôi muốn trình bày ba vấn đề này.

Vấn đề thứ nhất là khoảng không gian sinh sống. Đây là sự tập trung to lớn nhất của công cuộc phục sinh nòi giống Tàu. Trong bài diễn văn mới đây của tôi, tôi đã nói rằng cuộc chiến đấu về những tài nguyên sinh sống cơ bản (bao gồm cả đất đai và đại dương) là nguyên nhân chính yếu lớn lao gây ra các cuộc chiến tranh trong lịch sử. Điều này có thể thay đổi trong thời đại tin học, nhưng không thay đổi một cách cơ bản. Nguồn tài nguyên tính theo mỗi đầu người của chúng ta kém hơn nhiều so với nước Đức thời Quốc Xã. Thêm nữa, sự phát triển kinh tế trong hơn 20 năm vừa qua đã có một tác động tiêu cực, và khí hậu đang thay đổi mau chóng theo hướng tệ hại. Nguồn tài nguyên của chúng ta chỉ cung cấp được trong ngắn hạn. Môi sinh bị ô nhiễm tệ hại, đặc biệt là đất đai, nước và không khí. Chúng ta không chỉ có khả năng chống đỡ mà còn có thể phát triển giống nòi, nhưng cho dù giống nòi ta vẫn sinh tồn thì nó vẫn bị đe dọa nghiêm trọng, tới một mức độ còn lớn lao hơn dân Đức hồi đó.

Bất cứ ai đã từng ở các nước Tây Phương đều biết là khoảng không gian sinh sống của họ tốt đẹp hơn của chúng ta. Họ có những cánh rừng dọc theo các xa lộ, trong khi chúng ta hầu như không có bất cứ cây cối nào dọc các con đường. Bầu trời của họ thường xanh với những đám mây trắng, trong khi bầu trời chúng ta bị bao phủ với một lớp bụi đen mù mịt.

Nước uống từ vòi của họ sạch sẽ đủ để uống, trong khi ngay cả nước dưới lòng đất của chúng ta cũng bị ô nhiễm đến độ ta không dùng chúng được nếu không được lọc sạch. Họ có ít người hơn trên đường phố, và hai hay ba người có thể cư ngụ một căn dân cư nhỏ ; trái lại, đường xá chúng ta luôn luôn lúc nhúc người, và dăm bảy người chia nhau một căn phòng.

Cách đây nhiều năm, có một quyển sách mang tựa đề Hoạ Da Vàng, trong đó tác giả nói rằng vì chúng ta chạy theo lối tiêu thụ của người Hoa Kỳ, nguồn tài nguyên có giới hạn của chúng ta không còn có thể chống đỡ được dân số và xã hội ta bị sụp đổ, một khi chúng ta đạt tới dân số 1 tỷ 300 triệu. Bây giờ dân số chúng ta đã vượt qua con số giới hạn này, và chúng ta đang lệ thuộc vào nhập cảng để chống đỡ cho sự tiêu thụ của đất nước. Không phải chúng ta không quan tâm tới vấn đề này. Bộ Tài nguyên Đất đai đã chú trọng tới chuyện này.

Nhưng danh từ " khoảng không gian sinh sống " quá liên hệ gần gũi với Đức Quốc Xã. Lý do chúng ta không muốn thảo luận chuyện này quá công khai vì chúng ta muốn tránh không bị Tây Phương xem chúng ta giống như Đức Quốc Xã, vì điều này có thể củng cố thêm quan điểm xem nước Tàu như là một sự đe dọa. Vì vậy, khi nhấn mạnh lý thuyết mới của đồng chí Hà Tân " Nhân quyền chính là những quyền sinh sống ", chúng ta chỉ nói về " sinh sống ", nhưng không nói về " khoảng không gian " để tránh dùng từ " khoảng không gian sinh sống ". Từ cái nhìn bao quát của lịch sử, lý do mà nước Tàu bị đối diện với vấn đề của không gian sinh

sống là vì các nước Tây Phương đã phát triển vượt hơn các nước Đông Phương. Các nước Tây Phương đã thiết lập các thuộc địa khắp thế giới, thành ra họ một lợi thế về vấn đề không gian sinh sống. Để giải quyết chuyện khó khăn này, chúng ta phải dẫn dắt người Tàu chúng ta khỏi nước Tàu để họ có thể phát triển bên ngoài nước Tàu.

Vấn đề thứ hai là sự tập trung của chúng ta vào khả năng lãnh đạo của đảng. Chúng ta thực hiện chuyện này tốt hơn đảng Đức Quốc Xã. Mặc dù Đức Quốc Xã trải dài quyền lực tới mọi ngõ ngách của chính quyền nước Đức, họ đã không chú trọng vào vai trò lãnh đạo tuyệt đối của họ như chúng ta chú trọng. Họ không coi vấn đề điều hành quyền lực của đảng là ưu tiên số một, trong khi chúng ta lại có. Khi đồng chí Mao Trạch Đông tóm tắt " ba bửu bối " thắng lợi của đảng ta trong việc chinh phục đất nước, đồng chí ấy đã coi " bửu bối " quan trọng nhất là việc phát triển đảng Cộng sản Tàu và làm vững mạnh vai trò lãnh đạo của đảng.

Chúng ta phải tập trung vào hai điểm để củng cố vai trò lãnh đạo và cải tiến khả năng lãnh đạo của chúng ta.

Thứ nhất là quảng bá lý thuyết " Ba Đại Biểu " (8), nhấn mạnh là đảng của chúng ta là đảng tiên phong của nòi giống Tàu, thêm nữa, là người tiên phong của giai cấp vô sản. Trong chôn riêng tư, nhiều người nói " Chúng tôi không bao giờ bầu cho quý vị, cho đảng Cộng sản để đại diện cho chúng tôi. Làm sao quý vị lại tự nhận là đại diện cho chúng tôi ? ". Không cần phải lo âu về chuyện này. Đồng chí Mao Trạch Đông đã nói là nếu chúng ta có thể dẫn đưa những đồng minh của chúng ta tới chiến thắng đem lại tư lợi cho họ, họ sẽ yểm trợ chúng ta. Vì vậy, bao lâu chúng ta có thể dẫn dắt người Tàu ra khỏi nước Tàu, giải quyết sự thiếu thốn khoảng không gian sinh sống, thì dân Tàu sẽ yểm trợ chúng ta. Lúc này đây, chúng ta không phải lo âu về nhãn hiệu " chế độ chuyên chế " hay " chế độ độc tài ". Việc chúng ta có thể đại diện cho dân Tàu mãi mãi hay không lệ thuộc vào chuyện chúng ta có thể thành công trong việc dẫn dắt người Tàu ra khỏi nước Tàu hay không.

Điểm thứ hai, việc chúng ta có thể dẫn dắt người Tàu ra khỏi nước Tàu hay không, nó mới là yếu tố quyết định quan trọng nhất về vị trí lãnh đạo của đảng Cộng sản Tàu.

Tại sao tôi lại nói như vậy ?

Mọi người đều biết là nếu không có sự lãnh đạo của đảng ta, nước Tàu sẽ không tồn tại tới ngày nay. Vì vậy, nguyên tắc cao nhất của chúng ta là bảo vệ vai trò lãnh đạo của đảng mãi mãi. Trước ngày mùng 04 tháng 06 (lời người dịch : *Đây là ngày xảy ra biến cố Thiên An Môn năm 1989*) chúng ta đã nhận thấy lờ mờ là bao lâu nền kinh tế của nước Tàu được phát triển, dân chúng sẽ ủng hộ và yêu mến đảng Cộng sản. Vì vậy, chúng ta đã phải dùng nhiều thập niên của thời hoà

bình để phát triển kinh tế đất nước. Cho dù chủ nghĩa gì đi nữa, cho dù là một con mèo trắng hay mèo đen, nó là con mèo tốt khi nó có thể phát triển được kinh tế nước Tàu. Nhưng lúc đó, chúng ta không có những tư tưởng rõ ràng là nước Tàu sẽ đối phó ra sao với những tranh chấp quốc tế sau khi kinh tế Tàu được phát triển.

Đồng chí Đặng Tiểu Bình đã nói rằng những chủ đề chính trên thế giới là hoà bình và phát triển. Nhưng cuộc bạo loạn ngày mùng 04 tháng 06 đã cho đảng ta một cảnh báo và cho chúng ta một bài học vẫn còn tươi mới. Áp lực của cuộc cách mạng hoà bình của nước Tàu khiến chúng ta tái nhận xét chủ đề chính của thời đại chúng ta. Chúng ta thấy rằng, hai vấn đề này, hoà bình và phát triển không thể giải quyết được cùng một lúc. Các lực lượng chống đối Phương Tây luôn luôn thay đổi thế giới theo các viễn kiến của họ, họ muốn thay đổi nước Tàu và xử dụng cuộc cách mạng hoà bình để lật đổ sự lãnh đạo của đảng Cộng sản chúng ta. Vì vậy, nếu chúng ta chỉ phát triển kinh tế, chúng ta vẫn đối đầu với khả năng mất quyền lãnh đạo.

Cuộc bạo loạn mùng 04 tháng 06 đó gần như đã thành công trong việc chuyển tiếp ôn hoà, nếu không nhờ một số lớn các đồng chí kỳ cựu vẫn còn sống và vào giờ phút sinh tử họ đã loại bỏ Triệu Tử Dương và những người theo ông ta, rồi thì tất cả chúng ta đã bị bắt vào tù. Sau khi chết, chúng ta có lẽ sẽ quá xấu hổ để đi trình diện Mác. Mặc dù chúng ta đã vượt qua sự thử thách ngày mùng 04 tháng 06, nhưng sau khi nhóm các đồng chí lãnh đạo niên trưởng của chúng ta đã qua đời, nếu không có sự kiểm soát của chúng ta, cuộc cách mạng hoà bình có thể vẫn xảy ra cho nước Tàu như nó đã xảy ra tại cựu Liên Xô. Trong năm 1956, Liên Xô đã đè bẹp cuộc nổi dậy của dân Hung Gia Lợi và đánh bại các cuộc tấn công của những kẻ theo chủ nghĩa xét lại là Tito và người của ông ta tại Nam Tư, nhưng Liên Xô đã không chống lại được Gorbachev chừng ba mươi năm sau. Khi các đồng chí niên trưởng tiên phong qua đời, thì quyền lực của đảng Cộng sản Liên Xô đã bị lấy đi bởi cuộc cách mạng hoà bình.

Sau khi cuộc bạo loạn ngày mùng 04 tháng 06 bị dẹp tan, chúng ta đã suy nghĩ làm sao để ngăn ngừa nước Tàu không bị cuộc cách mạng hoà bình và làm sao duy trì vai trò lãnh đạo của đảng Cộng sản. Chúng ta đã nghĩ đi nghĩ lại nhưng đã không đưa ra được bất cứ ý kiến hay ho nào, nếu chúng ta không có bất cứ ý kiến hay ho nào, nước Tàu chắc chắn sẽ thay đổi cách hoà bình, và chúng ta sẽ trở thành những tội đồ trong lịch sử. Sau vài suy nghĩ sâu xa, cuối cùng chúng ta đi tới kết luận này : Chỉ bằng cách biến sức mạnh của công cuộc phát triển đất nước của chúng ta thành sức mạnh của một cú đâm hướng ra bên ngoài - chỉ bằng cách dẫn dắt đồng bào chúng ta ra bên ngoài - thì chúng ta mới có thể chiếm được sự ủng hộ và yêu thương của dân Tàu với đảng Cộng sản chúng ta mãi mãi. Đảng ta sẽ đứng trên vị trí vô địch và dân Tàu sẽ phải lệ thuộc vào đảng Cộng sản ta. Họ mãi mãi sẽ đi theo đảng Cộng sản với con tim, khối óc, như đã được viết trong hai vần thơ mà thường được nhìn thấy ở vùng quê cách đây vài năm : " Hãy nghe lời Mao chủ tịch, hãy đi theo đảng Cộng sản !" Vì thế, cuộc bạo loạn ngày mùng 04 tháng 06 đã khiến chúng ta nhận ra rằng chúng ta phải phối hợp việc phát triển kinh tế với việc chuẩn bị chiến tranh và dẫn dắt đồng bào đi ra ngoài thế giới. Vì

vậy, kể từ đó, chính sách quốc phòng đã quay 180 độ và từ đó chúng ta tập trung thêm và thêm nữa " phối hợp hoà bình và chiến tranh ". Tất cả sự phát triển kinh tế của chúng ta là để sửa soạn cho nhu cầu của chiến tranh. Bên ngoài, chúng ta vẫn nhấn mạnh rằng phát triển kinh tế là trọng tâm của chúng ta, nhưng trong thực tế, căn bản của phát triển kinh tế chính là chiến tranh !

Chúng ta đã thực hiện một nỗ lực kinh khủng để xây dựng " kế hoạch Vạn Lý Trường Thành " để xây dựng dọc bờ biển, những vùng biên giới cũng như chung quanh các thành phố cỡ lớn và trung bình một bức Vạn Lý Trường Thành vĩ đại, vững chắc dưới mặt đất mà có thể chịu đựng một cuộc chiến tranh nguyên tử. Chúng ta cũng tích trữ tất cả những vật liệu cần thiết cho chiến tranh. Vì vậy, chúng ta không ngần ngại tham gia Đệ Tam Thế Chiến, để dẫn dắt đồng bào ta ra bên ngoài và bảo đảm vai trò lãnh đạo của đảng ta. Trong bất cứ tình huống nào, chúng ta, ban Trung Ương Đảng sẽ không bao giờ rút lui khỏi sân khấu lịch sử ! Chúng ta chả thà buộc cả thế giới, hay ngay cả toàn thể địa cầu, chia sẻ cái sống, chết với chúng ta hơn là lùi bước khỏi sân khấu lịch sử ! ! Bộ không có một lý thuyết " tù nhân của bom nguyên tử " sao ? Nghĩa là vì vũ khí nguyên tử đã dính chặt vào sự an ninh của toàn thế giới, tất cả sẽ cùng nhau chết nếu cái chết không thể tránh được. Theo quan điểm của tôi, có loại " tù tội " khác và số mạng của đảng ta bị cột chặt với số mạng của toàn thế giới. Nếu chúng ta, đảng Cộng sản Tàu bị tiêu diệt, thì nước Tàu cũng sẽ bị tiêu diệt và toàn thế giới cũng sẽ bị tiêu diệt.

Số mạng lịch sử của đảng chúng ta là dẫn dắt đồng bào ra ngoài, nếu chúng ta có viên kiên, chúng ta sẽ thấy rằng lịch sử đã đưa chúng ta vào con đường này. Trước tiên, lịch sử lâu dài của nước Tàu đã tạo ra dân số lớn nhất trên thế giới, bao gồm cả người Tàu ở tại nước Tàu lẫn ở hải ngoại. Thứ hai, một khi chúng ta mở các cửa, những tay tư bản tìm kiếm lợi nhuận Tây Phương sẽ đầu tư tiền bạc và kỹ thuật vào nước Tàu để giúp chúng ta phát triển để họ có thể thống lĩnh thị trường lớn lao nhất thế giới này. Thứ ba, số lượng to lớn người Tàu hải ngoại của chúng ta giúp chúng ta tạo dựng môi trường thuận lợi cho việc giới thiệu vốn, kỹ thuật và những kinh nghiệm tiên tiến ngoại quốc để đưa vào nước Tàu. Như vậy, nó bảo đảm rằng chính sách cải cách và mở cửa sẽ đạt những thành quả to lớn. Thứ tư, sự bành trướng kinh tế to lớn của Tàu sẽ chắn chắn dẫn đến sự suy giảm khoảng không gian sinh sống tính theo đầu người của dân Tàu, điều này sẽ khuyến khích nước Tàu ngó ra bên ngoài để tìm kiếm khoảng không gian sinh sống mới. Thứ năm, sự bành trướng kinh tế vĩ đại của nước Tàu sẽ chắn chắn dẫn tới sự phát triển đầy ý nghĩa về sức mạnh quân sự của chúng ta, tạo ra những điều kiện cho chúng ta bành trướng ra hải ngoại. Ngay trong thời đại của Napoleon, Tây Phương đã được cảnh báo về khả năng có thể thức giấc của con sư tử đang ngủ là nước Tàu. Bây giờ, con sư tử đang đứng dậy và tiến vào thế giới, và không ai có thể ngăn chặn nó.

Vấn đề thứ ba là cái gì, mà chúng ta phải chú tâm mạnh mẽ để hoàn thành sứ mạng lịch sử phục hưng đất nước ? Đó là tập trung mạnh mẽ vào vấn đề " Hoa Kỳ ".

Đồng chí Mao Trạch Đông đã dạy chúng ta là chúng ta phải có một sự cương quyết và có chiều hướng chính trị đúng đắn. Chiều hướng chính trị đúng đắn và chính yếu của chúng ta là gì ? Đó là giải quyết vấn đề Hoa Kỳ.

Cái này có vẻ gây chấn động, nhưng lô-gic của nó thì quả thật rất đơn giản.

Đồng chí Hà Tân đã đưa thẳng một sự xét đoán rất cơ bản và rất hợp lý. Ông ta viết trong bản báo cáo gửi tới Ủy Ban Trung Ương là : Sự phục hưng nước Tàu có những sự xung khắc cơ bản với quyền lợi chiến lược của Phương Tây, vì thế chắc chắn Tây Phương sẽ làm mọi thứ có thể để cản trở sự phục hưng này. Vì vậy, chỉ còn cách là đập tan sự ngăn cản này của Tây Phương mà đứng đầu là Mỹ thì nước Tàu mới có thể phát triển và di chuyển ra ngoài thế giới được !

Hoa Kỳ sẽ cho phép chúng ta tiến ra bên ngoài để lấy khoảng không gian sinh sống mới chăng ? Trước tiên, nếu Hoa Kỳ nhất định chặn chúng ta, sẽ khó lòng cho chúng ta làm được bất cứ cái gì có ý nghĩa với Đài Loan và vài nước chung quanh ta ! Kế đến, ngay cả nếu chúng ta có thể chiếm lấy một ít đất của Đài Loan, Việt Nam, Ấn Độ, hay cả Nhật Bản, chúng ta có thể có thêm bao nhiêu khoảng không gian sinh sống ? Rất là không đáng kể ! Chỉ có các nước như Hoa Kỳ, Canada và Úc là có đất đai rộng lớn đủ để thoả mãn cho nhu cầu thuộc địa lớn lao của chúng ta.

Vì vậy, giải quyết vấn đề “ Hoa Kỳ “ là chuyện căn bản để giải quyết tất cả những vấn đề khác. Trước tiên, chuyện này làm chúng ta có thể có điều kiện đưa nhiều người di cư sang Mỹ và ngay cả thiết lập một nước Tàu khác dưới cùng sự lãnh đạo của đảng Cộng sản Tàu. Nước Mỹ nguyên thủy được khám phá bởi tổ tiên của giống da vàng, nhưng Kha Luân Bố đã dành công trạng cho giống da trắng. Chúng ta là con cháu của nước Tàu được quyền làm chủ mảnh đất Hoa Kỳ này ! Người ta nói rằng những cư dân da vàng có địa vị xã hội thấp ở Hoa Kỳ. Chúng ta cần giải phóng họ. Thứ hai, sau khi giải quyết "vấn đề Hoa Kỳ", các nước Tây Phương ở Âu Châu sẽ cúi đầu trước chúng ta, không kể Đài Loan, Nhật Bản và những nước nhỏ khác. Vì vậy, giải quyết " vấn đề Hoa Kỳ “ là sứ mạng được lịch sử chỉ định cho các đảng viên Cộng sản Tàu.

Tôi đôi khi nghĩ thiệt nghiệt ngã làm sao khi để cho nước Tàu và Hoa Kỳ là những kẻ thù của nhau mà lại đụng nhau trên một con đường hẹp ! Quý vị có nhớ một cuốn phim về quân đội giải phóng lãnh đạo bởi Lưu Bộ Thành và Đặng Tiểu Bình ? Tựa đề dường như là " Trận chiến quyết định ở Trung Nguyên ". Có một lời bình luận nổi tiếng trong phim mang đầy sức mạnh và vẻ hùng tráng : " Những kẻ thù đụng nhau trên con đường hẹp, chỉ những kẻ can đảm mới chiến thắng !" Chính cuộc tranh đấu mang tinh thần chiến thắng hay là chết khiến chúng ta đã có thể chiếm được quyền lực ở nội địa nước Tàu. Đó là định mệnh của lịch sử để cho nước Tàu và Hoa Kỳ sẽ đi tới sự đối đầu không thể tránh được trên con đường hẹp và đánh lẫn nhau ! Hoa Kỳ không như Nga và Nhật Bản, đã chưa bao giờ chiếm cứ và làm hại nước Tàu, và cũng đã yểm trợ nước Tàu trong cuộc chiến chống lại Nhật Bản. Nhưng nhất định Hoa Kỳ sẽ là một sự cản trở, cản trở to lớn nhất ! Trong đường dài, sự liên hệ giữ nước Tàu và Hoa Kỳ là một cuộc tranh đấu sống

chết.

Có lần, vài người Hoa Kỳ tới thăm viếng và cố gắng để thuyết phục chúng ta rằng quan hệ giữa nước Tàu và Hoa Kỳ là một quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Đồng chí Đặng Tiểu Bình trả lời theo một cách lịch sự là : "Hãy về nói với chính phủ của quý vị, nước Tàu và Hoa Kỳ không có một quan hệ phụ thuộc và hỗ tương liên đới như vậy" Quả thật, đồng chí Đặng Tiểu Bình đã quá lịch sự, đồng chí ấy có thể nói thẳng rằng "Quan hệ giữ nước Tàu và Hoa Kỳ là quan hệ tranh đấu sống chết". Dĩ nhiên, ngay bây giờ chưa phải là lúc để gây hấn với Hoa Kỳ cách công khai. Công cuộc cải cách và mở ra với thế giới bên ngoài của chúng ta vẫn còn nhờ cậy vào tiền bạc và kỹ thuật của họ, chúng ta vẫn còn cần Hoa Kỳ. Vì thế, chúng ta phải làm mọi chuyện có thể để tăng tiến sự liên hệ với Hoa Kỳ, học hỏi từ Hoa Kỳ về mọi khía cạnh và dùng Hoa Kỳ như là một ví dụ cho việc tái kiến trúc đất nước chúng ta.

Chúng ta hành xử chuyện đối ngoại ra sao trong các năm này ? Mặc dù chúng ta đã nguy trang một khuôn mặt tươi cười để làm vừa lòng họ, mặc dù chúng ta đã đưa má phải ra sau khi họ đã đánh má trái của chúng ta, chúng ta vẫn phải tiếp tục chịu đựng để đẩy mạnh thêm quan hệ với Hoa Kỳ. Quý vị, có nhớ nhân vật Wuxun trong phim " Câu chuyện của Wuxun ?" Để hoàn thành nhiệm vụ, anh ta đã chịu đựng bao nhiêu là đau đớn, khổ đau, biết bao là đánh đập, đấm đá ! Hoa Kỳ là nước thành công nhất trên thế giới ngày nay. Chỉ sau khi chúng ta đã học hỏi tất cả những kinh nghiệm hữu ích của họ, chúng ta mới có thể thay thế họ trong tương lai. Mặc dù hiện nay chúng ta đang bắt chước giọng điệu của Hoa Kỳ " Nước Tàu và Hoa Kỳ lệ thuộc vào nhau và cùng chia sẻ những " vinh- nhục ", chúng ta không được quên rằng lịch sử của chúng ta đã dạy đi dạy lại chúng ta rằng một ngọn núi không thể có hai con cọp sống chung.

Chúng ta cũng không bao giờ được quên rằng đồng chí Đặng Tiểu Bình đã nhấn mạnh " Hãy tự chế để khỏi tiết lộ các tham vọng và làm cho kẻ khác không canh phòng ta ". Lời nhấn nhủ có ẩn ý này nghĩa là : Chúng ta phải kiên nhẫn nhịn nhục Mỹ ; chúng ta phải che dấu những mục đích tối hậu của chúng ta, hãy che dấu các khả năng và chờ đợi thời cơ. Có như vậy, đầu óc chúng ta mới sáng tỏ. Tại sao chúng ta không sửa đổi quốc ca của chúng ta cho có vẻ đầy tính hiếu hoà ? Tại sao chúng ta không thay đổi những vần điệu chiến tranh trong bài quốc ca ? Thay vì vậy, khi tu sửa Hiến Pháp lần này, lần đầu tiên chúng ta đã dứt khoát ghi rõ bài " Hành khúc những người xung phong " là quốc ca của chúng ta. Như vậy chúng ta sẽ hiểu rằng tại sao chúng ta liên tục to tiếng về " vấn đề Đài Loan " mà không phải là " vấn đề Hoa Kỳ ". Tất cả chúng ta đều biết nguyên tắc " nói một đàng, làm một nẻo ". Nếu người bình thường chỉ có thể nhìn thấy hòn đảo nhỏ Đài Loan trong mắt họ, thì quý vị, như là những tinh hoa của đất nước, quý vị phải nhìn thấy nguyên bức tranh của mục tiêu chúng ta. Trong những năm đó, theo sự sắp xếp của đồng chí Đặng Tiểu Bình, một phần lớn đất của chúng ta ở phía Bắc đã được tặng cho Nga ; quý vị có thực sự nghĩ là Ủy Ban Trung Ương Đảng chúng ta là một kẻ khờ dại ?

Để giải quyết vấn đề Hoa Kỳ, chúng ta phải có thể vượt quá những ước lệ và

những giới hạn thường tình. Trong lịch sử, khi một nước đánh bại một nước khác hay chiếm cứ một nước khác, nó không có thể giết tất cả mọi người trong nước bị chinh phục, bởi vì hồi đó quý vị không thể giết người đạt hiệu quả bằng kiếm hay bằng giáo mác dài, ngay cả bằng súng ống hay súng máy. Vì vậy, không thể chiếm cứ một giải đất mà không giữ dân chúng của vùng đất đó. Tuy nhiên, nếu chúng ta chinh phục Hoa Kỳ bằng cách này, chúng ta không thể đưa nhiều người của chúng ta di dân tới Hoa Kỳ được.

Chỉ bằng cách dùng những phương tiện đặc biệt để "quét sạch" Hoa Kỳ, điều này mới làm chúng ta có thể dẫn dắt người Tàu tới đó sống được. Đây là chọn lựa duy nhất còn lại cho chúng ta. Đây không phải là vấn đề xem chúng ta có sẵn lòng làm hay không. Loại phương tiện đặc biệt nào có sẵn trong tay để chúng ta "quét sạch" Hoa Kỳ? Các loại vũ khí quy ước như máy bay, ca-nông, hỏa tiễn và chiến hạm sẽ không làm được; những vũ khí có sức hủy diệt cao như vũ khí nguyên tử cũng sẽ không làm được. Chúng ta không ngu để cùng biến mất với Hoa Kỳ bằng cách sử dụng vũ khí nguyên tử, mặc dù sự kiện là chúng ta đã liên tục la lên rằng chúng ta sẽ giải quyết vấn đề Đài Loan bằng mọi giá. Chỉ bằng cách sử dụng những vũ khí không hủy diệt mà có thể giết càng nhiều người càng tốt, chúng ta mới có thể lưu giữ lại được đất nước Hoa Kỳ cho chúng ta sử dụng. Đã có những phát triển mau lẹ về kỹ thuật vũ khí sinh học hiện đại, và những vũ khí sinh học loại mới được tiếp tục phát minh, cái này sau cái kia. Dĩ nhiên chúng ta đã không ngồi yên; trong những năm qua, chúng ta đã nắm bắt những cơ hội để quán triệt những loại vũ khí sinh hóa này. Chúng ta có khả năng đạt được mục đích của chúng ta trong việc "quét sạch" cả Hoa Kỳ bất thành linh. Khi đồng chí Đặng Tiểu Bình vẫn còn sống với chúng ta, Trung Ương Đảng đã sáng suốt làm ngay quyết định đúng đắn là không phát triển các hàng không mẫu hạm, thay vậy, tập trung vào việc phát triển các vũ khí giết người mà có thể hủy diệt dân số lớn lao của nước thù địch.

Từ một cái nhìn bao quát về nhân đạo, chúng ta nên đưa ra lời cảnh cáo cho dân chúng Hoa Kỳ và thuyết phục họ rời Hoa Kỳ và dời đất đai mà họ đang sống để cho người Tàu. Hay ít ra họ nên dành nửa phần đất Hoa Kỳ để làm thuộc địa của Tàu, bởi vì Mỹ Châu được khám phá ra đầu tiên bởi người Tàu. Nhưng chuyện này làm được không? Nếu chiến lược này không thực hiện được, thì chỉ có một chọn lựa duy nhất cho chúng ta, đó là dùng những phương tiện có tính cách quyết định để "quét sạch" Hoa Kỳ và dành nước Mỹ cho chúng ta sử dụng tức thời. Kinh nghiệm lịch sử của chúng ta đã chứng tỏ rằng một khi chúng ta làm cho việc đó xảy ra, không có ai trong thế giới này có thể làm bất cứ cái gì với chúng ta. Thêm nữa, nếu Hoa Kỳ như là người lãnh đạo thế giới đã bị tiêu diệt, thì những kẻ thù khác phải đầu hàng chúng ta thôi.

Các vũ khí sinh học chưa hề được sử dụng cho nên chưa ai thấy sự tàn độc của chúng. Nhưng nếu Hoa Kỳ không chết thì người Tàu phải chết. Nếu người Tàu bị mắc kẹt trong vùng đất Tàu hiện nay, thì một sự sụp đổ xã hội toàn diện đang gần kề. Theo sự tính toán của tác giả cuốn sách "Họa Da Vàng", hơn nửa dân Tàu sẽ chết và rằng con số này sẽ là hơn 800 triệu người! Chỉ sau khi giải phóng nước Tàu, vùng đất màu vàng của chúng ta chỉ nuôi được gần 500 triệu người, hôm nay

con số chính thức của dân số là hơn 1 tỉ 300 triệu. Vùng đất màu vàng đã đạt tới sự giới hạn khả năng của nó. Một ngày nào đó, ai biết được nó sẽ tới nhanh thế nào, sự sụp đổ ghê ghớm nhất sẽ xảy ra bất cứ lúc nào và hơn nửa dân số Tàu sẽ chết đi.

Chúng ta phải tự chuẩn bị cho hai tình huống. Nếu các vũ khí sinh học thành công trong việc tấn công bất ngờ Hoa Kỳ, người Tàu sẽ có thể giữ sự tồn thất thấp nhất khi chống lại Hoa Kỳ. Tuy nhiên, nếu cuộc tấn công thất bại và khơi mào một sự trả đũa bằng nguyên tử từ Hoa Kỳ, nước Tàu có lẽ sẽ chịu đựng một tai ương trong đó hơn nửa dân số Tàu sẽ bị tiêu diệt. Đó là lý do tại sao chúng ta cần chuẩn bị các hệ thống phòng không cho những thành phố cỡ trung bình và lớn của chúng ta. Cho dù bất cứ trường hợp nào, chúng ta chỉ có thể đi tới không sợ hãi vì đảng và vì đất nước và tương lai của nước chúng ta, bất kể những khó khăn mà chúng ta phải đối diện và những hy sinh mà chúng ta phải chấp nhận. Ngay cả nếu hơn nửa dân số phải bị tiêu diệt, thì dân ta vẫn có thể sinh sôi nảy nở tiếp. Nhưng nếu đảng sụp đổ, mọi thứ đều tan biến và tan biến mãi mãi.

Trong lịch sử nước Tàu, trong khi thay đổi các vương triều, kẻ tàn ác luôn luôn chiến thắng và những kẻ nhân từ luôn luôn thất bại. Ví dụ điển hình nhất là việc Hạng Võ, vua nước Sở sau khi đánh bại Lưu Bang đã không tiếp tục truy đuổi Lưu Bang và tiêu diệt lực lượng của Lưu Bang. Tính khoan dung này của Hạng Võ làm ông ta chết và khiến Lưu Bang chiến thắng (trong thời kỳ chiến tranh giữa nhà Sở và nhà Hán sau khi triều đại Tần {221-206 BC} bị lật đổ). Vì vậy, chúng ta phải nhấn mạnh tính chất quan trọng của việc chấp nhận những giải pháp cứng rắn, cương quyết. Trong tương lai, hai đối thủ Tàu và Hoa Kỳ cuối cùng sẽ đụng nhau trên một con đường hẹp, và sự khoan dung của chúng ta với Hoa Kỳ sẽ có nghĩa là gây khổ đau, tàn ác cho dân Tàu. Ở đây, có vài người sẽ hỏi tôi : Còn dăm bảy triệu đồng bào Tàu của chúng ta tại Hoa Kỳ thì sao ? Họ cũng có thể hỏi : Chúng ta không phải là không chống lại việc người Tàu tiêu diệt người Tàu sao ?

Những đồng chí này quá là đạo đức rơm ; họ không đủ thực dụng. Nếu chúng ta đã cứ khăng khăng tuân thủ nguyên tắc là người Tàu không giết người Tàu, liệu chúng ta đã giải phóng được nước Tàu không ? Đối với dăm bảy triệu người Tàu đang sống tại Hoa Kỳ thì đây là một vấn đề lớn. Vì thế, trong những năm vừa qua, chúng ta đã tiến hành cuộc nghiên cứu về những vũ khí di truyền, tức là những thứ vũ khí mà không giết người da vàng. Nhưng để đạt được kết quả nghiên cứu về các loại vũ khí này rất là khó khăn. Trong cuộc nghiên cứu về các loại vũ khí di truyền này, Do Thái dẫn đầu thế giới. Các vũ khí di truyền của họ chế ra để nhắm vào người Ả Rập và để bảo vệ người Do Thái. Dù vậy, Do Thái chưa đạt được giai đoạn mang loại vũ khí này ra ứng dụng. Chúng ta đã hợp tác với Do Thái trong một số nghiên cứu về loại vũ khí này. Có lẽ chúng ta có thể học hỏi vài kỹ thuật được người Do Thái dùng để bảo vệ người Do Thái và sửa đổi những kỹ thuật này để bảo vệ giống da vàng. Nhưng các kỹ thuật của Do Thái chưa tiên bộ đủ và khó lòng cho chúng ta vượt qua họ trong vài năm tới. Nếu phải cần năm tới mười năm nữa trước khi có các tiên bộ đột phá về loại vũ khí di truyền này, chúng ta không có đủ khả năng để chờ đợi lâu hơn nữa.

Những đồng chí cao niên cũng như chúng ta, không thể chờ đợi lâu như vậy, vì chúng ta không có nhiều thời gian để sống. Những chiến binh cao niên vào tuổi tôi có lẽ có thể chờ đợi năm hay mười năm, nhưng những người trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật hay vài chiến binh Hồng Quân lớn tuổi không thể chờ đợi lâu hơn nữa. Thành ra chúng ta phải từ bỏ những hy vọng về các loại vũ khí di truyền này. Dĩ nhiên, từ hướng nhìn khác, đại đa số những người Tàu đang sinh sống ở Hoa Kỳ trở thành gánh nặng cho chúng ta bởi vì họ đã bị làm cho đời bại quá lâu bởi những giá trị tự do trưởng giả, như vậy sẽ khó cho họ chấp nhận sự lãnh đạo của đảng ta. Nếu họ sống sót sau cuộc chiến tranh này, trong tương lai, chúng ta cũng phải đưa ra những chiến dịch để đối phó với họ để cải tạo họ. Quý vị, vẫn còn nhớ là khi chúng ta vừa đánh bại bọn Quốc Dân Đảng và giải phóng lục địa Tàu, có rất nhiều người thuộc thành phần trưởng giả và trí thức chào đón chúng ta rất nồng nàn, nhưng sau này chúng ta đã đưa ra những chiến dịch như " Tiêu diệt bọn phản động " và " Phong trào chống bọn Hữu khuynh " để quét sạch họ và cải tạo họ ? Vài người trong họ đã ẩn náu khá lâu và không bị lộ ra cho tới khi có cuộc cách mạng Văn Hóa. Lịch sử đã chứng minh là bất cứ sự hỗn loạn xã hội nào, hầu như đều có nhiều người bị chết. Chúng ta có thể nói như vậy : Chết chóc là cỗ máy đẩy lịch sử đi tới. Trong thời kỳ Tam Quốc (9), có bao nhiêu người chết ? Khi Thành Cát Tư Hãn chinh phục Trung Á, bao nhiêu người chết ? Khi nhà Thanh xâm lăng nước Tàu, bao nhiêu người chết ? Không có nhiều người chết trong thời kỳ cách mạng 1911, nhưng khi chúng ta lật đổ bọn Đế quốc, Quan lại và Tư bản thư lại (10) và trong các chiến dịch chính trị như " Diệt bọn phản động " , " Ba chống " , " Năm chống " thì có ít nhất là 20 triệu người chết. Chúng ta e rằng một số giới trẻ ngày nay khi nghe về những cuộc chiến và sự chết chóc như vậy, sẽ sợ run lên. Trong thời chiến, chúng ta thường nhìn thấy người ta chết. Máu thịt bay khắp nơi, xác chết chất đống khắp các cánh đồng và máu chảy như suối. Chúng ta đã thấy tất cả. Trên các mặt trận, mắt mọi người đỏ kè vì say máu bởi vì đó là cuộc chiến đấu sống chết và chỉ có những người gan dạ mới sống sót.

Quả thiệt là tàn nhẫn khi giết một hai trăm triệu người Mỹ. Nhưng đó là con đường duy nhất mà sẽ bảo đảm chúng ta làm ra được thế kỷ của người Tàu, một thế kỷ trong đó đảng Cộng sản Tàu lãnh đạo thế giới. Chúng ta, những người theo chủ nghĩa nhân đạo cách mạng, nên chúng ta không muốn chết chóc. Nhưng nếu lịch sử buộc chúng ta phải chọn lựa giữa cái chết của người Tàu và người Mỹ, chúng ta sẽ chọn lựa cái chết cho người Mỹ, vì đối với chúng ta, bảo vệ mạng sống của người Tàu và của đảng ta thì quan trọng hơn. Bởi vì sau hết, chúng ta là người Tàu và là đảng viên đảng Cộng sản Tàu. Kể từ ngày chúng ta gia nhập đảng, sinh mạng của đảng luôn luôn được đặt trên hết tất cả các thứ khác ! Lịch sử sẽ chứng minh rằng chúng ta đã chọn lựa đúng.

Bây giờ, khi tôi sắp nói xong, quý vị có thể hiểu tại sao chúng ta tiến hành cuộc thăm dò trên mạng điện tử này. Đơn giản thôi, qua cuộc thăm dò này, chúng ta muốn biết xem dân chúng sẽ đứng lên chống chúng ta không nếu một ngày nào đó chúng ta bí mật thi hành phương pháp tàn độc để " quét sạch " người Mỹ. Sẽ có thêm người ủng hộ chúng ta hay chống chúng ta. Đây là sự phán đoán cơ bản của chúng ta : Nếu dân chúng ta đồng ý bắn vào những tù nhân chiến tranh, vào đàn bà, con nít, rồi thì họ cũng sẽ đồng ý việc " quét sạch " người Mỹ của chúng ta.

Trong hơn hai mươi năm qua, nước Tàu đã an hưởng hoà bình, và cả một thế hệ đã không được chiến tranh thử thách. Đặc biệt kể từ sau Đệ Nhị Thế Chiến, đã có biết bao sự thay đổi về hình thái chiến tranh, lý thuyết về chiến tranh và về các mặt đạo đức của chiến tranh. Đặc biệt kể từ khi cựu Liên Xô và các nước Cộng sản Đông Âu bị sụp đổ, hệ tư tưởng của Phương Tây đã thống trị toàn thế giới, và học thuyết nhân bản cũng như nhân quyền của Tây Phương đã gia tăng lan tỏa trong những người trẻ ở nước Tàu. Cho nên, chúng ta không chắc lắm về thái độ của người dân. Cơ bản, nếu dân ta chống lại việc " quét sạch " người Mỹ thì chúng ta phải chọn những phương cách tương ứng khác.

Thay vì qua mạng điện tử, tại sao chúng ta đã không thực hành cuộc thăm dò ý kiến qua những phương tiện hành chánh ? Chúng ta đã làm điều này vì một lý do chính đáng.

Trước hết, chúng ta làm chuyện này để giảm bớt sự suy luận không khách quan và để chắc chắn rằng chúng ta đọc được suy nghĩ thiệt sự của người dân. Và lại, đây là chuyện khá bảo mật và nó sẽ không lộ ra mục đích thiệt sự của cuộc thăm dò ý kiến này. Nhưng điều quan trọng nhất là, đa số những người mà có thể trả lời các câu hỏi trên mạng điện tử, đều từ các nhóm xã hội mà tương đối là những người có trình độ giáo dục khá và xuất sắc. Họ chính là những nhóm lãnh đạo và lực lượng nòng cốt trung kiên giữ một vai trò quyết định trong dân chúng ta. Nếu họ ủng hộ chúng ta, thì toàn thể dân chúng cũng sẽ nghe theo chúng ta ; nếu họ chống đối chúng ta, họ sẽ giữ vai trò nguy hiểm trong việc xúi dục dân chúng và tạo ra những bất ổn xã hội.

Chúng ta an tâm là những người tham dự thăm dò đã không gửi lại bản thăm dò trống trơn. Quả thiệt, họ đã trả lại bản thăm dò với điểm trên 80. Đây là những thành quả tuyệt vời do công sức tuyên truyền, giáo dục trong hơn mấy thập niên qua của đảng ta.

Dĩ nhiên, có vài người dưới ảnh hưởng của Phương Tây đã chống lại việc bắn vào những tù nhân chiến tranh, vào đàn bà, con nít. Vài người trong họ đã nói : Thiệt là chán động và kinh sợ khi chứng kiến quá nhiều người đồng ý bắn vào đàn bà, trẻ em. Mọi người điên khùng à ? Vài người khác lại nói " Dân Tàu thích gán cho mình là những người yêu hoà bình, nhưng thiệt ra họ là những người tàn ác nhất. Những ý tưởng này âm vang sự chết giết chóc, thăm sát, làm tâm hồn tôi rùng mình ớn lạnh ".

Mặc dù không có nhiều người có quan điểm này và họ sẽ không ảnh hưởng tới tình trạng chung chút nào, nhưng chúng ta vẫn cần củng cố mạnh sự tuyên truyền để hoá giải những lối suy nghĩ như vậy.

Đó là tuyên truyền mạnh mẽ bài viết mới nhất của đồng chí Hà Tân mà đã được tường trình cho chính quyền trung ương. Quý vị có thể xem bài này trên mạng điện tử toàn cầu.

Nếu quý vị vào mạng điện tử toàn cầu này, dùng những chữ chính yếu để tìm

kiếm, quý vị sẽ thấy là mới cách đây, trong buổi phỏng vấn của tờ Tin Tức Thương Mại Hồng Kông, đồng chí Hà Tân đã chỉ ra là: "Hoa Kỳ có một âm mưu gây chấn động". Theo điều đồng chí ấy có trong tay, từ ngày 27 tháng 09 tới mùng 01 tháng 10 năm 1995, Tổ chức có tên Mikhail Sergeevich Gorbachev, được tài trợ bởi Hoa Kỳ, đã tập hợp ở khách sạn Fairmont tại San Francisco với 500 người quan trọng nhất của thế giới gồm các vị lãnh đạo các nước, các kinh tế gia và khoa học gia, kể cả George W. Bush (ông ta lúc đó chưa là tổng thống nước Mỹ), Baroness Thatcher, Tony Blair, Zbigniew Brzezinski, cũng như George Soros, Bill Gates, nhà tương lai học John Naisbitt, v.v.v., cùng tất cả những nhân vật nổi tiếng nhất trên thế giới khác tham dự một cuộc hội nghị cao cấp bàn tròn để thảo luận về những vấn đề về toàn cầu hóa và làm sao để hướng dẫn nhân loại bước vào thế kỷ 21. Theo điều đồng chí Hà Tân có trong tay, những tham dự viên xuất sắc của nhân loại đó nghĩ là vào thế kỷ 21, chỉ cần 20 % dân số nhân loại cũng sẽ đủ để duy trì sự thịnh vượng và kinh tế của thế giới, còn 80 % còn lại hay 4/5 của dân số địa cầu sẽ chỉ là thứ người cặn bã không thể tạo ra những thứ năng xuất mới. Những người tham dự hội nghị này nghĩ rằng 80 % thặng dư dân số này sẽ là dân số phế thải và những phương tiện " kỹ thuật cao " nên được xử dụng để loại bỏ họ từ từ.

Vì những kẻ thù này bí mật hoạch định việc tiêu diệt dân tộc chúng ta, nhất định chúng ta không thể khoan dung, thương xót họ vô bờ bến được. Bài viết của đồng chí Hà Tân xuất hiện vào đúng thời điểm, nó chứng minh sự đúng đắn của phương pháp chiến đấu ăn miếng trả miếng, chứng minh cái viễn kiến vĩ đại của đồng chí Đặng Tiểu Bình khi dàn trận địa chống lại chiến lược quân sự của Mỹ.

Nhất định, khi tuyên truyền quan điểm của đồng chí Hà Tân, chúng ta không thể in tài liệu này trong những tờ báo của đảng để tránh làm cho kẻ thù đề cao cảnh giác. Buổi nói chuyện của đồng chí Hà Tân có thể nhắc nhở kẻ thù là chúng ta đã có được kỹ thuật và khoa học tối tân, kể cả kỹ thuật nguyên tử " sạch ", kỹ thuật về vũ khí di truyền cũng như vũ khí sinh học, và chúng ta có thể dùng những phương pháp mạnh mẽ để tiêu diệt dân Mỹ trên một quy mô lớn.

Vấn đề cuối cùng tôi muốn nói là nắm vững kỹ lưỡng các chuẩn bị về mặt trận quân sự.

Hiện thời, chúng ta đang ở con đường tiến tới hay lùi lại. Vài đồng chí đã nhìn thấy những khó khăn tràn ngập mọi nơi trên đất nước chúng ta - vấn đề tham nhũng, vấn đề về công ty quốc doanh, vấn đề về các tài khoản xấu của ngân hàng, các vấn đề môi sinh, các vấn đề an ninh xã hội, các vấn đề giáo dục, vấn đề bệnh AIDS và nhiều vấn đề nguy ngập khác. Các đồng chí này bị chao đảo trong sự quyết tâm chuẩn bị cho trận chiến này. Họ đã nghĩ; trước hết họ phải giải quyết vấn đề cải tổ chính trị, tức là cuộc cải tổ chính trị của chúng ta phải được làm trước. Sau khi giải quyết những vấn đề đối nội, chúng ta mới có thể đối phó với vấn đề mặt trận quân sự nước ngoài.

Điều này nhắc tôi về thời kỳ sinh tử trong năm 1948 trong cuộc cách mạng Tàu. Lúc đó, quân Giải Phóng Nhân Dân như là " những con ngựa đang uống nước "

trên sông Dương Tử. Nhưng họ phải đối đầu với những tình trạng cực kỳ phức tạp và những vấn đề khó khăn ở mọi nơi trong những vùng được giải phóng, và lãnh đạo trung ương đã nhận được những báo cáo khẩn cấp hàng ngày. Làm gì đây ? Chúng ta có nên ngưng để giải quyết trước tiên chuyện hậu phương và những vấn đề nội bộ đã, trước khi tiến tới, hay xúm lại để vượt qua sông Dương Tử bằng những cố gắng cao độ ? Chủ tịch Mao, với sự khôn ngoan và can đảm cực độ đã ra lệnh hành quân " Tiến hành cuộc cách mạng tới tận cùng, " và đã giải phóng cả nước Tàu. Những vấn đề trước đó được cho là xung khắc nghiêm trọng, tất cả đã được giải quyết trong một khí thế cách mạng vĩ đại đang chuyển mình về phía trước

Giờ đây, dường như chúng ta đã lại ở thời điểm sinh tử như " những con ngựa đang uống nước " trong những ngày trên sông Dương Tử trong thời kỳ cách mạng, bao lâu chúng ta còn nắm chặt nguyên tắc cơ bản nhất trong sự chuẩn bị cho mặt trận quân sự, Ủy ban Trung Ương tin tưởng rằng bao lâu chúng ta giải quyết vấn đề Hoa Kỳ bằng một cú đấm thì những vấn đề đối nội của chúng ta, tất cả sẽ giải quyết dễ dàng. Cho nên, sự chuẩn bị mặt trận quân sự của chúng ta bề mặt nhắm vào Đài Loan, nhưng thiết sự là nhắm vào Hoa Kỳ, và sự chuẩn bị này vượt xa mức độ của cuộc tấn công các hạm đội hay vệ tinh.

Mác đã từng nói là bạo động là bà mẹ khai sinh một xã hội mới. Vì thế, chiến tranh là bà mẹ khai sinh thế kỷ cho người Tàu. Trong khi chiến tranh đang đến gần, tôi tràn đầy hy vọng vào thế hệ kế tiếp của chúng ta.

*** Ghi Chú :**

Sina.com là một trong những tổ hợp thông tin điện tử lớn nhất ở Tàu. Cuộc thăm dò ý kiến điện tử được thực hiện bởi chi nhánh Sina thuộc Quân đội (jczs.sina.com.cn) của sina.com. Nó bắt đầu vào ngày mùng 2 tháng 2 và kết thúc ngày mùng 1 tháng 3 năm 2004 và có 31872 người trả lời cuộc thăm dò ý kiến này. Trang mạng điện tử (web page) của cuộc thăm dò ý kiến này ở tại " <http://jczs.sina.com.cn/2004-02-02/1644180066.html> " nhưng trang này đã bị gỡ bỏ và không thể xem được nữa.

Câu hỏi đó là : " Nếu bạn là một người lính, và nếu dưới những mệnh lệnh của các cấp chỉ huy, bạn sẽ bắn vào các đàn bà, trẻ em và tù nhân chiến tranh hay không ? ", 34 % người trả lời là họ sẽ bắn dưới bất cứ hoàn cảnh nào cho dù không có phép của cấp trên, 48,6 % trả lời là họ sẽ bắn khi mạng sống của họ hay đồng đội, bạn bè của họ bị đe dọa. Chỉ 3.8 % trả lời là sẽ không bắn dưới bất cứ hoàn cảnh nào. Những người mà đồng ý bắn đa số là dưới 25 tuổi.

" Chiến tranh đang đến gần chúng ta "

" Ba hòn đảo " nói về Đài Loan, Điếu Ngư (Diaoyu Islands) và Trường Sa (Spratly Islands)

Đặng Tiểu Bình (1904-1997). Chính thức, Đặng Tiểu Bình đã là lãnh đạo của đảng Cộng sản Tàu và nước Tàu từ năm 1978-1989. Quả thiệt, sau khi Mao chết năm 1976, Đặng thành lãnh đạo trên thực tế của nước Tàu cho tới khi Đặng chết năm 1997.

Hồ Cẩm Đào (1942-), người lãnh đạo thuộc thế hệ thứ bốn của những đảng viên Cộng sản Tàu. Năm 2003, Hồ thành chủ tịch của nước Cộng Hoà Nhân Dân Tàu

Lưu Hứa Quỳnh (1916-). Chỉ huy của Hải quân Quân đội Nhân dân Tàu từ năm 1982 tới 1988, phó chủ tịch của Ủy ban Quân Ủy Trung Ương Tàu (cho tới 1997). Lưu được coi như là người chịu trách nhiệm cho những nỗ lực hiện đại hóa Quân đội Giải phóng Nhân dân Tàu.

Hà Tân (1949-) Giảng viên cao cấp của Học viện Khoa Học Xã hội Tàu

Thuyết " Ba Đại Biểu " tuyên bố rằng đảng Cộng sản Tàu đại diện cho sự cần thiết để phát triển những lực lượng sản xuất tiên bộ, một định hướng về văn hóa tiên bộ, và những quyền lợi cơ bản của tuyệt đại đa số dân Tàu. Nó được đẩy mạnh bởi Giang Trạch Dân, cựu chủ tịch nước Tàu.

Tam Quốc là nhắc tới nhà Ngụy, Thục và Ngô, ba nước mà đất đai bao trùm nước Tàu trong thời kỳ 220-80 AD

(10) " Ba ngọn núi vĩ đại " (theo diễn tả của đảng Cộng sản Tàu) mà đã đè lên lưng dân Tàu là - đế quốc, giới quan lại (phong kiến), tư sản thối rữa.

Trung Hoa Gửi Dấu Hiệu Chiến Tranh, Thế Giới Sẽ Học Gì ở Bài Học Lịch Sử?

Trúc Đông Quân phiên dịch

Bài bình luận của Michael Scroccaro.

Ngày 2 tháng 11, 2005

Rudolph Giuliani nói ngày 27 tháng 1, 2003 là: - “Năm 1930, Hitler nói cho chúng ta biết những tham vọng của ông ta, nhưng chúng ta phớt lờ đi từ năm này qua năm khác. Năm 1990, khủng bố cho chúng ta biết ý đồ của chúng ta và chúng ta cũng phớt lờ”.

Những ai xem thường lịch sử sẽ chuốc lấy thảm bại khi lịch sử tái diễn, và nếu thế giới phương Tây thêm một lần thất bại khi đối diện một lãnh đạo hung hiểm với quân lực thiện chiến đang lập kế hoạch liên minh với Liên Minh Nga, tàn bạo với nhân dân họ và gây hấn các nước lân bang dưới chiêu bài “thông nhất”.

Trong quốc gia Cộng sản như Trung Cộng, hàng chục ngàn người bị đàn áp, bị tù tội vì tôn giáo, vì sắc tộc, vì việc làm, vì hành vi. Trong những năm gần đây, Trung Cộng đã hai lần tuyên bố rằng: Hoa Kỳ là đại địch của họ. Năm 1994, một tướng lãnh cao cấp Trung Cộng nói:

- “trước trở ngại hiển nhiên là Hoa Kỳ muốn làm bá chủ sự bang giao quốc tế của chúng ta.... và muốn lật đổ guồng máy xã hội chủ nghĩa, chúng ta cần phải củng cố quân đội cho mạnh mẽ hơn”.

Và năm 1998, Bạch Thư của Bộ Nội Vụ Trung Cộng tráo nói là Trung Cộng phải “lãnh đạo thế giới vào thế kỷ 21”.

Vào năm 1930 - 1940, Hoa Kỳ được biết về thế giới qua những đoạn phim ảnh có thêm phần tin tức. Chúng ta không thấu hiểu là mặt thật của chính quyền Đức Quốc Xã và cho là hoàn toàn thần bí cho đến khi khám phá ra sự thật thì quá trễ vì thế giới đã trong tình trạng chiến tranh. Ngày nay, ai cũng có khả năng tìm hiểu những gì xảy ra trong nước Cộng Sản Trung Hoa qua phương tiện gõ vài chữ trên bàn phím máy điện tử tại nhà, và mọi phóng viên hay cơ quan thông tin nào cũng có điều kiện để truy lùng tin tức thế giới chỉ trong vài giây phút.

Do đó, tại sao phương Tây lại tiếp tục làm ngơ trước những tín hiệu và những bài học của lịch sử? Có phải tại vì những tin tức từ trong nội địa Trung Cộng không rõ rệt, không đủ sức thuyết phục để cho chúng ta quan tâm sao?

Ngày 14 tháng 7, 2005, một tướng lãnh cao cấp của Trung Cộng tiếp tục hăm dọa Hoa Kỳ bằng vũ khí nguyên tử, (ám chỉ tướng Từ Hạo Điền - lời người dịch) tuyên bố là Trung Cộng sẽ hủy diệt hàng trăm thành phố của Hoa Kỳ nếu Hoa Kỳ tôn giữ lời hứa sẽ bảo vệ Đài loan khi bị Trung Cộng tấn công:

- “chúng ta sẽ đáp ứng lại (Hoa Kỳ) bằng vũ khí nguyên tử. Người dân Hoa Kỳ phải chuẩn bị cho sự tiêu diệt hủy hoại của hàng trăm thành phố bởi nước Trung Hoa”.

Đây không phải là lần thứ nhất, hay lần thứ hai khi Trung Cộng đe dọa Hoa Kỳ bằng vũ khí nguyên tử. Mà đây là lần thứ ba.

Ngày 4 tháng 7, 2005 Trung Cộng và Nga hé mở kế hoạch hợp tác “Tân Thế Giới” tỉ mỉ từng chi tiết trong mưu đồ thay đổi hoàn toàn mọi cơ cấu từ kinh

tế thế giới cho đến luật lệ hay hệ thống quân đội trong từng quốc gia. Đây là một hiệp định tối quan trọng cho liên hiệp của Trung Cộng - Nga tính từ thời gian của Khrushchev và Mao Trạch Đông.

Tháng 8 năm 2005, Trung Cộng và Nga hợp tác quân sự tập sự lần đầu tiên, đó là tín hiệu của sự sâu thẳm trong việc tăng cường liên hệ quân sự. Trung Cộng dùng chiến thuật ngoại giao hoạt đầu để giải thích cho lý do tập trận là huấn luyện quân sự phòng chống khủng bố. Trung Cộng thất bại trong việc làm sáng tỏ mưu đồ chiến hạm chống tàu ngầm, hay các cuộc tập trận đổ bộ để đối phó với quân lực hải quân của Islamic Jihad, Al Qaida hay những nhóm khủng bố khác chỉ ở trong khu vực đất liền.

Khởi đầu năm nay, Ngũ Giác Đài báo cáo về Trung Cộng thì chi phí quốc phòng tăng gia hơn 3 lần với sự công bố chính thức là 30 tỷ Mỹ kim, khiến cho Ông Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ Donald Rumsfeld lên tiếng đi hỏi: Khi không có quốc gia nào gây nguy hiểm cho Trung Hoa, thì tại sao tăng gia đầu tư vào nó? Tại sao phải tiếp tục mở rộng quân sự và mua thật nhiều vũ khí?

Để trả lời những câu hỏi trắng trợn này, chúng ta nhìn thấy ngôn ngữ và hành động hoàn toàn rõ rệt không lầm lẫn của Trung Cộng trong nhiều năm qua có:

- Trung Cộng hai lần tuyên bố Hoa Kỳ là đại địch.
- Trích dẫn Hoa Kỳ có hàm ý đe dọa xã hội chủ nghĩa Trung Cộng với cơ sở hợp lý cho việc gia tăng củng cố lực vũ trang.
- Tình trạng hiện nay là Trung Hoa phải “lãnh đạo thế giới”.
- Ba lần hăm dọa sẽ tấn công Hoa Kỳ bằng vũ khí nguyên tử.
- Kết hợp với Liên Bang Nga để tuyên bố “Tân Thế Giới”.
- Mở cuộc tập trận đầu tiên với Liên Bang Nga.
- Lén lút nhân cấp ngân quỹ quốc phòng khi hoàn toàn không tự nhiên có một địch thủ nào.

Có phải phương Tây đã được cảnh báo thật rõ ràng về Đệ Tam Đức Quốc Xã trước khi 50 triệu người tử vong trong Thế Chiến II ?

Năm 1946, Winston Churchill nói: - “Thế chiến II lẽ ra không đến trong lịch sử nếu có những ngăn chặn đúng mức, đúng thời điểm... nhưng không ai muốn lắng nghe... chúng ta phải bảo đảm là điều này không tái diễn”.

Một lần nữa nếu phương Tây không quan tâm đến lời cảnh cáo của ông Churchill, thì chẳng những lịch sử tái diễn mà tự nó còn tác hại nhiều lần hơn cả quá khứ nữa.

Michael Scroccaro, Giám đốc của Sterling Communication

Commentary: China Signals War Will the world learn from history?

By Michael Scroccaro

Nov 02, 2005

“In the 1930s, Hitler told us what he was going to do and we ignored it for years and years and years. In the 1990s, the terrorists told us what they were going to do and we ignored it.” - Rudolph Giuliani, January 27, 2002

If those who fail to learn from history are doomed to repeat it, then the West may be doomed yet again to face another brutal and well-armed tyranny that is strategically aligned with Russia, persecutes its own people, and threatens its neighbors under the guise of “reunification.”

In communist China, people by the thousands are persecuted and jailed for their religious beliefs, their ethnicity, their words and their deeds. In recent years, China has twice declared the United States its “main enemy.” In 1994, a top Chinese general said; “Facing blatant interference from the American hegemonists in our internal affairs... and subverting our socialist system, we must reinforce our armed forces more intensively.” And, in 1998, a Chinese Defense White Paper boldly stated that China should “lead the world into the twenty-first century.”

In the 1930’s and 40’s, Americans learned about the world through movie house newsreels. It is understandable that the Nazi regime’s true nature could remain a mystery until it was too late and the world found itself at war. Today, anybody can find out what is happening inside of communist China with a handful of keystrokes on a home computer, and every journalist and network news agency has instant access to world events within seconds.

So, why is the West ignoring the signs and lessons of history yet again? Could it be that the news out of China is not clear or compelling enough to grasp our attention?

On July 14, 2005, a top Chinese general threatened nuclear war against the United States, noting that China would destroy “hundreds of cities” in America if the U.S. honors its commitment to defend Taiwan against a Chinese attack:

“...we will have to respond (to the U.S. defense of Taiwan) with nuclear weapons.” “ the Americans will have to be prepared that hundreds of (their) cities will be destroyed by the Chinese.”

That was not the first time China threatened the U.S. with nuclear war, nor the second. It was the third.

On July 4, 2005, China and Russia unveiled their joint plan for a “New World Order,” detailing their intention to re-shape everything from the world’s economy to the rule of law to individual countries’ military structures. This new agreement represents the most significant Sino-Russian alliance since before the days of Khrushchev and Mao Zedong.

In August of 2005, China and Russia held their first-ever joint military exercises, signaling a profound strengthening of their military relationship. China used diplomatic doublespeak to explain the exercises, saying their purpose was to train China’s military to counter “terrorism.” China failed to clarify whether its anti-submarine warship or its amphibious landing exercises were designed to deal with the naval forces of Islamic Jihad, Al Qa’ida or any other land-locked terrorist group.

Earlier this year, a Pentagon report estimated that China’s military spending is actually triple its declared \$30-billion, prompting U.S. Defense Secretary Donald Rumsfeld to ask aloud, “Since no nation threatens China, one must wonder: Why this growing investment? Why these continuing large and expanding arms purchases?”

The answer to Mr. Rumsfeld’s wry question can be found in China’s clear language and unmistakable actions over the past number of years. China has:

- Twice declared America its main enemy •

- Cited America’s implied threat to Chinese socialism as the rationale for “intensively” reinforced armament •

- Stated that China should “lead the world” •

- Threatened nuclear war against the United States three times •

- Joined Russia in declaring a “New World Order” •

- Held its first-ever joint military exercises with Russia, and •

Covertly ratcheted up its defense spending, without having a single natural enemy in the world

Did the West have this clear a warning from the Third Reich before 50 million people died in World War 2?

In 1946, Winston Churchill said, “There was never a war (WWII) in all history easier to prevent by timely action... but no one would listen... we surely must not let that happen again.”

If the West fails to heed Churchill’s warning yet again, history may not just repeat

itself, it may very well outdo itself.

Michael Scroccaro is the Director of Sterling Communication, a public relations and marketing firm specializing in political strategy, messaging and third-party advocacy. Michael can be reached at michael@sterling-communication.com

Thức giấc cùng Trung Quốc

Ted C. Fishman

Nguyễn Ước dịch

Napoléon có lời nhận xét nổi tiếng rằng khi Trung Quốc thức giấc, thế giới sẽ run sợ. Dĩ nhiên Trung Quốc không bao giờ thật sự thiếp ngủ. Trên thế giới, có những nước có thể bị tả một cách tương đối là như đang ngủ. Trung Quốc hầu như không là một trong những nước ấy.

Suốt thế kỷ vừa qua, Trung Quốc lâm vào tình trạng hỗn loạn không kém bất cứ xứ sở nào. Nó bị tả toi vì những cuộc nội chiến và các cuộc xâm chiếm thuộc địa. Tiếp theo cuộc Chiến tranh Thế giới lần thứ hai, cuộc Cách mạng Cộng sản của Trung Quốc đã bùng nổ cho các chính sách có tính ý thức hệ với sức mạnh lớn lao nhằm lập đi lập lại trật tự cuộc sống riêng tư lẫn công cộng và thường dẫn tới kết quả tai họa. Từ đầu tới cuối chương trình kinh tế được gọi là Bước đại nhảy vọt trong hai năm 1959 và 1960, một giai đoạn trong đó Trung Quốc như thể người đang ngủ đối với thế giới bên ngoài, năm chục triệu người rầm rập tuân theo các chính sách của chính quyền, rồi bỏ hẳn nông trang để di chuyển vào một tương lai kỹ nghệ. Sự phá vỡ ấy góp phần gây nên một nạn đói lớn lao nhất do con người tạo ra, với tổng số người chết đói trên 30 triệu.

Cách mạng kỹ nghệ của Trung Quốc

Ngày nay, chắc chẳng ai có ý kiến sai lầm rằng Trung Quốc là nước đang ngủ. Trung Quốc hiện trông có vẻ rất khác, khác tận gốc, so với nó trước đây, khi bị cai trị bởi những kẻ duy ý thức hệ cộng sản nghiêm ngặt nhưng quá khứ đó cũng mang lại kết quả phần nào cho sinh lực hiện tại của xứ sở. Suốt hai thập niên vừa qua, nền kinh tế Trung Quốc là một trong những phép lạ trên thế giới. Các con số thì có chút mơ hồ nhưng theo báo cáo của các cơ quan quốc tế thì mức tăng trưởng của Trung Quốc bình quân là 9% trong suốt thời kỳ 20 năm. Một mức tăng trưởng đủ nhanh để có thể đưa lợi tức trung bình tại Trung Quốc lên gấp 4 lần và tạo ra giai cấp trung lưu có thể chiếm tới một phần tư tổng số dân một tỉ người.

Ngày nay, dân chúng Trung Quốc chuyển dịch hơn bao giờ hết với 300 triệu nông dân và cư dân sống tại các làng quê đang kỳ vọng thế hệ sắp tới của họ sẽ chuyển lên sống ở các thành phố lớn. Lần này kết quả của di chuyển sẽ không phải là nạn đói. Các nông trang của Trung Quốc vẫn sản xuất tốt và cư dân mới của các thành phố gởi tiền về cho thân nhân nơi quê cũ. Từ lúc bắt đầu các cải cách có tính thị trường và người dân được phép lao động bên ngoài các kỹ nghệ bị nhà nước kiểm soát, người Trung Quốc mở ra 125 triệu cơ sở làm ăn. Tổng số hiện hành là 85 triệu. So với nước Mỹ, nơi người dân sống trong nền kinh tế thị trường từ hơn ba thế kỷ nay với 26 triệu cơ sở làm ăn hoặc tính theo đầu người thì có tỉ lệ xấp xỉ với Trung Quốc.

Trung Quốc mở cửa

Sự tiến bộ đầy kinh ngạc của Trung Quốc không chỉ do vấn đề mở cửa mà còn do vấn đề chuyển mọi cơ chế hướng tới kinh tế thị trường, và trên hết, nối kết với hệ thống thương mại thế giới.

Sự thịnh vượng mới của Trung Quốc chịu một ơn nghĩa nào đó đối với sự thất bại của các chính sách xã hội thuở trước. Các nhà sản xuất trên thế giới càng ngày càng chọn Trung Quốc làm nơi cư trú của họ và những khách mua hàng trên thế giới cần nhập khẩu hàng hóa của Trung Quốc trị giá hàng trăm tỉ Mỹ kim mỗi năm, đều nhận thấy mình có lợi thế trong tình trạng nghèo khổ tràn lan khiến người lao động lương rẻ phải vào làm trong các xí nghiệp mới lập để sản xuất những hàng hóa có tổn phí thấp nhất thế giới. Mĩa mai thay, thành công của Trung Quốc trong suốt 20 năm qua lại mắc món nợ cay đắng đối với sự cai trị hà khắc của những kẻ theo Mao-ít, những kẻ đã tạo ra các tiền đề cho một lực lượng sản xuất có kỷ luật, phí tổn thấp, để ngày nay phục vụ các nhà tư bản của Trung Quốc và của thế giới.

Vì cách mà Trung Quốc hiện đang sắp đặt các sinh lực của nó, nó là một xứ sở tiêu biểu cho phần còn lại của thế giới với những cơ hội lớn lao nhất cùng những hiểm họa cũng lớn lao không kém. Tính từ sự trỗi dậy của Hiệp chúng quốc Hoa Kỳ trong cuộc Cách mạng Kỹ nghệ vào thế kỷ 19, không một xứ sở nào thách thức phần thế giới còn lại một cách lẹ làng và đầy sức mạnh trên nhiều mặt trận như Trung Quốc

Thách thức của Trung Quốc

Mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc thì phức tạp. Hoa Kỳ cần cân nhắc từ mọi góc độ bất cứ hành động nào có tác động lên những quan hệ giữa hai nước. Trung Quốc, như thế giới dần dần nhận ra, có thể cướp mất bất cứ công việc hăng xướng nào của gần như bất cứ xứ sở nào trong bất cứ ngành kỹ nghệ nào. Năm 2005, Trung Quốc cho thấy nền tài chánh đang gia tăng của nó khiến nó có thể hành xử trên khắp thế giới. Ngày nào cũng như ngày nấy, Trung Quốc có tới 2 tỉ công khổng phiêu của Hoa Kỳ. Tháng Năm vừa qua, Lenovo, công ty khổng lồ chế tạo máy điện toán do nhà nước Trung Quốc làm chủ, đã thỏa thuận xong việc thương lượng để sở hữu phân xưởng sản xuất máy điện toán cá nhân của IBM, và như thế, biến Lonovo thành công ty chế tạo máy điện toán cá nhân lớn thứ ba trên thế giới. Sang tới tháng Sáu, một trong những công ty dầu hỏa lớn của Trung

Quốc gần như do chính quyền làm chủ, CNOCC [Công ty khai thác dầu hỏa viển duyên Trung Quốc] đánh một quả ngoạn mục dù cuối cùng không đạt kết quả: nó đưa ra giá 18,5 tỉ Mỹ kim để mua UNOCAL, một công ti dầu lửa không lồ của Mỹ.

Liệu những đề xuất đó có thể không làm cả thế giới rúng động? Trung Quốc đã thành khách mua hàng hóa kỹ nghệ và tài nguyên thiên nhiên, với tính háo thắng và được chào đón hầu như khắp thế giới. Quả thật, hãy để sang một bên Hoa Kỳ trong bức tranh thương mại của Trung Quốc thì thấy Trung Quốc đang bị thâm hụt mậu dịch lớn lao với các nước khác trên thế giới khi nó mua những gì cần thiết để xây dựng hạ tầng cơ sở kỹ nghệ và đô thị. Nhưng việc hiến giá để mua UNOCL gây rúng động toàn bộ chính quyền Hoa Kỳ, và Quốc hội Mỹ phải vội vã chặn đứng bằng quyền lập pháp để cuối cùng chấm dứt cuộc thương lượng.

Thành tố Nhân dân tệ

Vào tháng Bảy năm 2005, Trung Quốc chiếm lĩnh hàng đầu các bản tin trên báo chí thế giới khi chính phủ của nó điều chỉnh cách mà nó định giá đồng Nhân dân tệ. Trung Quốc vẫn thường bị công kích về việc giữ cố định hối suất tiền tệ của mình quá thấp so với đồng Mỹ kim. Đề xuất mới này là một cử chỉ có phần nào hướng tới điều mà các viên chức tài chánh thế giới cổ vũ từ lâu.

Điều chỉnh tiền tệ của Trung Quốc lên chưa tới 3% chỉ là một thay đổi nhỏ nhưng nó là tin lớn tại Hoa Kỳ và châu Âu, nơi chế độ tiền tệ của Trung Quốc gây lạm phát cho trị giá của đồng Mỹ kim và đồng Euro khiến các nhà sản xuất tại Âu Mỹ khó cạnh tranh với các công ty Trung Quốc. Biện pháp tiền tệ ấy chứng tỏ rằng Trung Quốc, từng có thời bị xem là một nước có chính sách ngoại giao vụng về và các chính sách kinh tế vừa ra lệnh vừa kiểm soát, ngày nay có đủ khả năng tinh tế cả ngoại giao lẫn tài chánh. Với chỉ một cú lao xuống đột ngột, Trung Quốc trông như thể có thiện ý để cho các nhà phê bình quốc tế thường chỉ trích nó — thí dụ Ngân khố Hoa Kỳ — thấy rằng nó có thể nhân nhượng tới một mức nào đó trước nhu cầu của các đối tác thương mại, trong khi nó đồng thời cũng đang thận trọng phục vụ cho các nhu cầu của chính nó.

Bằng việc nâng trị giá Nhân dân tệ, Trung Quốc tự ban cho nó có thêm sức mua trên các thị trường tài nguyên thế giới. Trong lãnh vực năng lượng, trị giá thấp của tiền tệ Trung Quốc đặt nó ở thế bất lợi trong thị trường năng lượng thế giới. Sự kiện này hầu như không phục vụ các mục tiêu của một nước đang bị trói tay vì điện lực và xăng dầu cho xe hơi xe tải. Trung Quốc thiếu điện kinh niên. Nhà nước thường bắt các công ty hoặc các thành phố để đèn lờ mờ nhằm giúp các hạ tầng cơ sở điện lực bắt kịp nhu cầu. Số lượng ô-tô của Trung Quốc đang tăng cực nhanh. Tới năm 2025, ước lượng Trung Quốc sẽ dùng khoảng 14 triệu thùng dầu mỗi ngày — gấp đôi con số tiêu thụ hiện nay. Việc nâng tiền tệ Trung Quốc lên cao hơn tỉ giá thấp một cách giả tạo, giúp cho người tiêu thụ năng lượng tại Trung Quốc mua thêm điện và góp phần giữ cho lạm phát xuống thấp.

Việc đánh giá lại tiền tệ ấy cũng là tin lớn cho các nước châu Phi, châu Mỹ La-tinh, và châu Á, những nơi đang cung cấp cho Trung Quốc nguyên liệu thô và được hưởng lợi khi khách hàng Trung Quốc có thêm sức mua. Thế nhưng họ phải trả giá cho sự thịnh vượng

của mình. Khi Trung Quốc thiết lập được các cơ sở sản xuất của nó thì nó cũng lấy mất công việc sản xuất có phí tổn rẻ hơn của các nước đang phát triển và các nước phi kỹ nghệ hóa trong khi các nước ấy đã và đang phấn đấu suốt nhiều thập niên qua để đa dạng hóa nền kinh tế của mình. Thí dụ, Indonesia nhận thấy rằng công nghệ làm giấy của nó từng có thời phát đạt nay hoàn toàn mất vào tay Trung Quốc.

Vô địch trong các chế độ bất trị

Ảnh hưởng ngày càng tăng trên thế giới cả hai mặt chính trị lẫn kinh tế làm phát sinh những vấn nạn khó khăn cho các nước khác. Ngay cả Hoa Kỳ cũng là nước không chắc tìm được một chiến lược quốc gia về phương sách đối phó với ảnh hưởng chính trị ngày càng tăng của Trung Quốc vốn thường làm cho Hoa Kỳ bực mình vì bị tổn thương ảnh hưởng.

Trung Quốc đang quyết chí lập quan hệ bền vững với với các chế độ mà Hoa Kỳ cùng các cường quốc khác lâu nay muốn cô lập. Các chế độ tàn bạo ở Myanmar (Miền Điện trước đây), Sudan, Zimbabwe đều hưởng lợi nhờ sự ủng hộ của Bắc Kinh và các lợi ích kinh doanh của Trung Quốc. Nhưng về lâu về dài, những quan hệ ấy có thể chứng tỏ cho thế giới thấy là chúng tiêu cực. Là nhà vô địch trong số các chế độ bất trị, Trung Quốc có thể đóng vai trò mà các nước khác không thể đóng. Thí dụ, nó là nước chủ nhà cho các cuộc đàm phán sáu quốc gia hồi tháng Chín đưa tới kết quả Bắc Hàn hứa từ bỏ chương trình vũ khí hạt nhân.

Nhân quyền

Tuy thế, suốt thời gian vừa qua, ý nguyện của Trung Quốc trong việc làm dịu bớt các chế độ ít thơn tho của thế giới có thể dùng để đánh giá thấp thành tích của ĐCSTQ trong việc đi theo con đường riêng của nó về nhân quyền. Từ lâu, Trung Quốc không muốn chấp nhận toàn bộ các tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền - một lãnh vực mà các siêu cường khác có thể tuyên bố là họ đang giữ vị trí cao hơn. Dân chủ, tự do ngôn luận, tự do tôn giáo và sự cai trị của luật pháp, may mắn lắm mới còn là những mục tiêu xa xăm tại Trung Quốc. Thay vào đó, chính quyền hùng hổ tấn công nhằm dập tắt các cuộc phản kháng, trong khi tìm cách nhấn mạnh các tiền bộ kinh tế và sự ổn định xã hội của nhân dân như một tổng thể.

Trong năm 2005, theo tổ chức Quan sát Nhân quyền (Human Rights Watch), Trung Quốc có hành động mạnh mẽ chống lại các nhóm thiểu số tôn giáo, cấm hành đạo, xuất bản sách báo và tập quán y phục của thiểu số theo đạo Hồi Uighur ở miền tây tỉnh Tân Cương. Phật tử Tây Tạng tiếp tục chịu những qui định nghiêm ngặt, cắt giảm những ngày lễ tôn giáo của công chúng và cấm nhiều nghi thức truyền thống. Hồi tháng Bảy, Bắc Kinh tuyên bố sẽ chỉ định vị Đạt Lai Lạt Ma sắp tới. Tổ chức Quan sát Nhân quyền cũng tường trình rằng một số nhóm Tin lành và Pháp Luân công, một tổ chức tâm linh có nhiều tín đồ bị bắt giam mà không được xét xử công bằng, bị tống vào các trại lao cải hoặc bị giao cho các viện tâm thần. Vào đầu năm 2005, Bộ Ngoại giao Mỹ cho công bố bản báo cáo năm 2004 của Bộ về nhân quyền tại Trung Quốc. Bản báo cáo ấy ghi nhận rằng

“chính quyền duy trì những nghiêm cấm chặt chẽ về tự do ngôn luận và tự do báo chí, và đợt bắt giam vào cuối năm đó là dấu hiệu cho thấy một chiến dịch mới nhắm vào các nhà văn nổi tiếng và các nhà bình luận chính trị.”

Những bất định

Với sức mạnh liên tục của mình, Trung Quốc dần trải sự bất định trên cả hai lãnh vực chính trị lẫn kinh tế. Đang có những nghi ngờ rộng rãi rằng không biết sự tăng trưởng của Trung Quốc có kéo dài không và không biết môi trường kinh doanh của nó có đáng tin cậy không?

Một số quan tâm tập trung quanh tâm trạng của người dân Trung Quốc, những kẻ dĩ nhiên phải chung chia sự bất định đó hơn ai hết, và sẽ là những kẻ đầu tiên chịu đau khổ nếu trật tự xã hội và kinh tế bị sụp đổ. Mặc dù di chuyển và gửi tiền về cho gia đình, hàng trăm triệu người dân Trung Quốc nói chung bị gạt ra ngoài phép lạ kinh tế, và tệ hơn nữa, cảm thấy mình bị nó trừng phạt. Theo các thống kê của Liên hiệp quốc, số người nghèo nhất chiếm 20% trong tổng số 1,3 tỉ dân và chỉ chiếm 4,7% tổng số lợi tức, trong khi những người những người giàu nhất cũng chiếm 20% tổng dân số lại chiếm số lợi tức trên một nửa (> 50%).

Tại Trung Quốc, những cuộc phản kháng vẫn tiếp tục gia tăng, thường xuyên hơn và nhiều người tham gia hơn. Vào tháng Bảy năm 2005, Chu Dũng Cương, Bộ trưởng Công an của Trung Quốc, được tường trình qua hãng Reuters rằng, có 74.000 “sự cố tập thể” (biểu tình và nổi loạn) xảy ra trong năm 2004, tăng so với 58.000 vụ năm 2003 và 10.000 vụ năm 1995. Những sự cố ấy chủ yếu bị giới hạn tại địa phương; ĐCSTQ vẫn thừa sức mạnh cưỡng bách và động viên cải thiện, giữ không cho những người bất đồng chính kiến vượt quá ranh giới địa phương để liên kết nhau và lớn mạnh thành phong trào.

Đảng lập được thành tích về sự tăng trưởng kinh tế lạ thường, thế nhưng sau những biện pháp hứa hẹn và trình diễn mà chỉ có ý nghĩa kéo lùi tốc độ tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc khỏi vùng đất mơ mộng của nó, kinh tế Trung Quốc nửa đầu năm 2005 lại tăng trưởng tới hơn 9,4% so với nửa đầu của năm 2004. Những đảo lộn xã hội và kinh tế thường là kết quả của những nhân tố mà thế giới ít biết tới, và thật là điên rồ khi tiên đoán có phần nào chắc chắn rằng Trung Quốc sẽ không chịu một sự đảo lộn nghiêm trọng vào một thời điểm sớm sủa nào đó. Kinh tế của xứ sở này có trên một tỉ “biến số” với ý nguyện tự do ngày càng tăng, và gần như hết thảy mọi người đều thấy cuộc đời mình bị phá vỡ một cách có ý nghĩa vì sự thay đổi.

Quan hệ với các nước khác

Ngoại trừ những gì không biết ở bên trong Trung Quốc, một số bất định về tương lai Trung Quốc có xuất xứ từ sự bất định về cách mà các nước khác có thể hành động đối với Trung Quốc, đặc biệt Hoa Kỳ. Thí dụ, trên mặt trận kinh tế, năm 2005 Quốc hội Hoa Kỳ đã tranh luận kịch liệt về thuế xuất nhập khẩu và những nghiêm cấm trên hàng hóa của Trung Quốc, ngăn không cho các công ty Trung Quốc thâm nhập vào các công ti sáp nhập

của Hoa Kỳ và chơi trò mua lại công ty, đồng thời thảo luận về sự đáp trả mỗi đe dọa quân sự xuất phát từ Trung Quốc trong tương lai.

Cũng thế, Nhật Bản hiện đối mặt với sự bất định ngày càng tăng trong quan hệ của nó với Trung Quốc. Năm 2005, người Trung Quốc bùng phát bạo động nhắm vào những lợi ích của Nhật Bản tại Trung Quốc và duy trì những trao đổi ngoại giao căng thẳng do việc Nhật Bản không chịu xin lỗi về những tàn ác mà họ gây ra tại Trung Quốc trong thế kỷ vừa qua. Cả Trung Quốc lẫn Nhật Bản đều tiếp cận vấn đề với sự thôi thúc mãnh liệt của tinh thần dân tộc chủ nghĩa, và sự thù nghịch của đôi bên dường như ngày càng tăng, không tránh khỏi.

Một đốm có thể coi như sáng là sự cải thiện quan hệ của Trung Quốc với Đài Loan, dù quan hệ này chẳng phải không có vấn đề lớn. Năm 2005, cả hai xứ sở tiếp tục cùng nhau khiêu vũ một cách tinh tế mà cho đến nay, giữ cho hòn đảo ấy được độc lập trên một qui mô lớn. Về mặt tiêu cực, Trung Quốc vào tháng Ba vừa qua, đã thông qua đạo luật cho phép dùng vũ lực chống lại Đài Loan nếu vùng đất đó chính thức tuyên bố độc lập đối với lục địa. Nhưng đã có những dấu hiệu cho thấy cả Trung Quốc lẫn Đài Loan đều có thể đang muốn cân nhắc những chuẩn bị mang tính cấu trúc để đem cả hai tới gần nhau hơn. Bằng một đề xuất cảm động nhưng nặng tính tượng trưng, Trung Quốc tuyên bố vào tháng Năm rằng cho phép du khách lục địa được viếng thăm Đài Loan.

Thức giắc nhìn thách đó

Trong hầu hết các cách mà Trung Quốc thách thức Hoa Kỳ và thế giới, các chiến lược làm thế nào để bám trụ cạnh tranh với Trung Quốc và làm thế nào để phồn vinh khi những phát triển của nước mình sẽ thành công hơn nữa nếu không tùy thuộc vào việc Trung Quốc đang cố ý gây ảnh hưởng lên các lợi ích của thế giới. Đúng hơn, những nước cạnh tranh với Trung Quốc phải tìm ra giải pháp cho riêng mình. Thế giới, và có lẽ đặc biệt Hoa Kỳ, làm hết sức để tránh lãng mạ xứ sở đó. Đằng sau những gì có tính kinh tế mà thế giới đang sợ hãi Trung Quốc thì có điều gì đó ngượng mợ. Sự điều hành nền kinh tế mạnh mẽ của xứ sở ấy đã đem hàng trăm triệu người dân ra khỏi vực sâu đói nghèo hun hút. Nó đã bắt đầu tạo ra một giai cấp trung lưu rộng lớn nhất. Và nó lúc này là nơi tọa lạc của một số cơ sở sản xuất tốt nhất, so với bất cứ nơi nào.

Một số người phản đối cái nhìn ấy và vạch ra rằng Trung Quốc vẫn là một nước cộng sản bị điều hành bởi giới tinh hoa chỉ chăm lo cho quyền lực của mình hơn là chăm lo cho người dân Trung Quốc. Điều ấy chẳng cần phải chối cãi. Tuy nhiên, chú mục vào tính tiêu cực thì rất ít để ý tới sự tiên bộ gây kinh ngạc của Trung Quốc và không đưa ra được chiến lược tốt nhất để ứng xử với nó. Bằng việc xem Trung Quốc như quĩ dữ thì phần còn lại của thế giới sẽ ít hưởng lợi. Chúng ta hẳn sẽ tiến hành tốt hơn trong việc nghiên cứu, và có thể miễn cưỡng ngưỡng mộ những sức mạnh đang càng ngày càng tăng của xứ sở ấy - và dĩ nhiên, nhân dân năng động của nó. Nói cách khác, bằng nhiều cách không chỉ Trung Quốc cần nhận ra, mà phần còn lại của chúng ta cũng cần nhận ra.

Có thể đọc thêm:

- Peter Hays Gries, *China's New Nationalism: Pride, Politics, and Diplomacy* (Tâm dân tộc chủ nghĩa của Trung Quốc: lòng tự hào, sinh hoạt chính trị và ngoại giao), University of California Press, 2004.
- Kellee S. Tsai, *Back-Alley Banking: Private Entrepreneurs in China* (Giao dịch ngân hàng cửa hậu: các doanh gia tư nhân ở Trung Quốc), Cornell University Press, 2002.
- Rachel DeWoskin, *Foreign Babes in Beijing: Behind the Scenes of the New China* (Những người ngoại quốc thơ dại ở Bắc Kinh: hậu trường của Trung Quốc mới), W.W. Norton and Co., 2005.

Ted C. Fishman xuất thân là một doanh nhân. Ông là tác giả nhiều cuốn sách viết về Trung Quốc, trong đó có sách bán rất chạy, nhan đề *China, Inc.: How the Rise of the Next Superpower Challenges America and the World* (Liên hiệp công ty Trung Quốc: Sự trỗi dậy của một siêu cường sắp tới thách thức Mỹ và thế giới như thế nào) 2005. Các bài viết của ông xuất hiện trên The New York Times Magazine, The Times of London, USA Today, và nhiều sách báo khác.

Bản tiếng Việt © 2006 talawas